

Phương Pháp Học Kinh Thánh Qui Nạp

Làm sao *học kinh thánh* có hiệu quả

Tài liệu này biên soạn đặc biệt cho mục sư và nhân sự của các hội thánh



LỜI TỰA

Tài liệu này được Mục Sư Dan Finfrock biên soạn qua nhiều năm làm việc với hàng ngàn các mục sư và nhân sự của các hội thánh ở PHI LUẬT TÂN. Mục đích của tài liệu này là để giúp người lãnh đạo nghiên cứu Kinh Thánh mà không cần đến những sách tham khảo khác như Diễn kinh, Tra cứu Kinh Thánh v.v... mà hiếm có ở thư viện của quốc gia thứ ba.

Chỉ cần một bản dịch Kinh Thánh chuẩn, học viên sẽ học được cách quan sát, diễn giải và áp dụng lời Chúa cách kỹ càng. Kinh Thánh sẽ trở nên sống động hơn qua Phương pháp Học Kinh Thánh Qui Nạp đầy hào hứng này. Đây là phương pháp nghiên cứu kinh Thánh rất có hệ thống và tỉ mỉ.

Tài liệu này có thể sử dụng để huấn luyện cho những ai muốn học lời Chúa cách hiệu quả hơn. Hiện nay, tài liệu này đã và đang được sử dụng ở nhiều nước và được dịch ra hơn 25 thứ tiếng trên thế giới.

TÁC GIẢ

Mục sư Dan Finfrock trưởng thành tại Nhà thờ Liên minh Truyền giáo Tinh Lành Cơ đốc ở thành phố Redland, tiểu bang California. Sau đó ông học Kinh Thánh ở trường Thần Học Liên minh Simpson. Sau khi tốt nghiệp ở trường đại học Redland, ông bắt đầu làm việc cho trường đại học Inter Varsity Christian Fellowship, dạy môn phương pháp học Kinh Thánh Qui Nạp trong 6 năm. Sau đó, ông bước vào chức vụ Mục sư và chăm sóc của 5 nhà thờ, trong số đó 3 nhà thờ là do ông thành lập. Hội thánh sau cùng mà ông quản nhiệm là Calvary Chapel of Banning.

Vào năm 1985, Dan cùng gia đình chuyển đến PHI LUẬT TÂN và thành lập Hội Chức Vụ Chăm Sóc Chuyên Sâu (ICM). Tại đây, ông nhận thấy việc huấn luyện cách nghiên cứu lời Chúa cho các mục sư trong nước là một nhu cầu cần thiết. Hệ thống Phương Pháp Học Kinh Thánh Qui Nạp rất thích hợp và có thể nhanh chóng học.

Năm 1991, ông cùng gia đình trở về Mỹ và chẳng bao lâu thành lập công việc ở nhiều quốc gia. Nước NGA trở thành cứ điểm của Hội trong 12 năm qua. Hiệp hội ICM hiện có 10 thành viên người Nga chính thức công tác ở nhiều nơi khác nhau. Dan hiện sống cùng với vợ là Debbie và người con trai út Aaron của họ, ở thành phố Mentone, tiểu bang California. Ngoài Aaron, vợ chồng ông còn có 3 người con đã trưởng thành là Nathan, Lela và Corrie. Dan đã đến khắp các nước thuộc thế giới thứ 3.

Hiệp Hội Chức Vụ Chăm Sóc Chuyên sâu (ICM)

Phát Biểu của Đức Tin

1. Chúng tôi tin chắc vào tình yêu của Đức Chúa Trời dành cho nhân loại và bởi tình yêu ấy, Ngài đã sai Chúa Jesus đến để chết trên cây thập tự vì tội lỗi con người và đến ngày thứ 3, Chúa đã từ kẻ chết sống lại.

DO ĐÓ: Chúng tôi công bố sự tha tội và sống lại của Chúa.

2. Chúng tôi tin rằng cả Kinh Thánh đều được Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho việc dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị và dạy người trong sự công bình, hầu cho người của Đức Chúa Trời được trang bị đầy đủ, sẵn sàng làm việc lành.
II Timôthê 3:16-17.

DO ĐÓ: Chúng tôi chuyên tâm vào sự dạy dỗ của Kinh Thánh.

3. Chúng tôi tin rằng Chúa đã đang dấy lên những người được ơn nhằm trang bị cho thân thể Đấng Christ ngày càng vững mạnh và phát triển. Êphêsô 4:11-16

DO ĐÓ: Chúng tôi tìm kiếm những người được ơn và trang bị cho họ trong việc dạy dỗ lời Chúa.

4. Chúng tôi tin vào sự sớm tái lâm của Chúa Jesus Christ - Đấng Cứu Thế.

DO ĐÓ: Chúng tôi đi và môn đệ hóa muôn dân. Mathiơ 28:19.

5. Chúng tôi tin rằng chỉ có một thân thể Đấng Christ và mặc dù có nhiều sự khác biệt trong Hội Thánh Chúa nhưng qua công việc của Đức Thánh Linh, chúng tôi là một trong Chúa Jesus Christ.

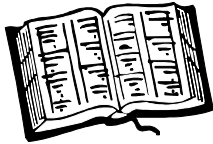
DO ĐÓ: Chúng tôi hết lòng gìn giữ sự hiệp một của Thánh Linh. Êphêsô 4:3

KHAI TƯỢNG

Hiệp Hội Chức Vụ Chăm Sóc Chuyên sâu (ICM) được thành lập nhằm trang bị cho các mục sư và nhân sự ở trong nước cho việc công tác phục vụ. Mục đích của chúng tôi được gói lại trong 2 điểm chính: (1) Dạy học viên cách nghiên cứu Kinh Thánh. (2) Thúc đẩy học viên giảng dạy với phương pháp nghiên cứu Kinh Thánh có hệ thống. Khai tượng của chúng tôi là thiết lập những chương trình huấn luyện rộng khắp các quốc gia để đạt được mục tiêu trên.

Mục Lục

Tổng quát	5
Các sách Kinh Thánh	6
Phương pháp học Kinh Thánh	7
Định nghĩa:	
Nhận xét	8
Diễn giải.....	9
Ứng dụng	12
Bảng nghiên cứu Kinh Thánh cá nhân	13
Bài tập:	
#1- Kỹ thuật	16
#2- Văn thơ	19
Phần ghi chú cho bài giảng PPQN	20
#3- Thư tín	25
#4- Văn chương Hê bơ rơ	28
#5- Lập những câu hỏi qui nạp	32
#6- Ngụ ngôn	36
#7- Tiên tri	40
Bài tập (đề nghị):	
Giăng 13	47
Phi lê môn	49
Ê Sai 55	50
Phụ lục	
Phương cách bắt đầu và hướng dẫn buổi học Kinh Thánh	52
Bước chuẩn bị	53
Đánh giá	54
Nhận xét chung	56
Động lực của nhóm nhỏ	58
Quan điểm ủng hộ Giảng Giải Kinh	62



Các hình thái của Kinh Thánh

- 1. Lịch sử (ký thuật)
- 2. Thư tín
- 3. Ngụ ngôn
- 4. Văn thơ
- 5. Tiên tri



TỔNG QUÁT

1. DÀN Ý

- 1. xxxxx xxx xx xxx
 - a. xx xxx xx
 - b. xxx xx xxxx
- 2. xx xxxx xxx xx
- 3. xxx xxx x xxx
- 4. xx xxxx xxxxx



BIỂU ĐỒ

Nhận xét	Diễn giải	Ứng dụng
1. xxx xx xxxxxx a. xxx xxx xx b. xx xxxx xx c. xxx xxx d. xx xx xxxx	Xxxxxxx xx xx Xx xx xxx xxx Xxxx xxxx Xxxx xxxx	Xx xx xxx xxxx Xx x x x xxxx Xxxxxxxx Xx xxx xxx
2. xxx xx xxxx a. xxx xxx b. xx x xx	Xxxx xxx xxx Xx xx xxxx xxx Xx xxxxx	X xx xxxx Xxxxxxxxxx Xxxxxxx

Bố cục dàn ý



- 1. xxx xx xxx xx
 - a. xxx xx xx
 - b. x xx xxx
- 2. xx xxx xxxx
- 3. x xxx xxxxx
- 4. xxxx xxxxx xx



Câu hỏi quy nạp



- 1. xxx xx xxx xx
 - a. xxx xx xx
 - b. x xx xxx
- 2. xx xxx xxxx
- 3. x xxx xxxxx
- 4. xxxx xxxxx xx



LỊCH SỬ

VAN TH

ÑAI TIÊN TRI

TIÊN TRI

NG KINH

PHỤC ÂM

Giôsuê
Quan xét
Rutô
I Samuên
II Samuên
I Các vua
II Các vua
I S° ky
II S° ky
Nêhêmi
Êxôte

LỊCH SỬ

Gióp
Thi Thiên
Châm Ngôn
Truyện
Nhã Ca

TH

Êsai
Giêrêmi
Ca thũ
Êxêchiên
ñaniên

TIÊN TRI

Hôse
Giôên
Amôt
ÁpÇia
Giôna
Michê
Nahum
Habacúc
Sôphôni
Aghê
Xachari
Malachi

Công vø

Rôma
I, II Côrinhtô
Galati
Êphêô
Philíp
Côlôse
I, II Têsalônica
I, II Timôthê
Tít
Philêmôn
HêbÔrÔ
GiacÔ
I, II PhierÔ
I, II, III Giăng
GiuÇe

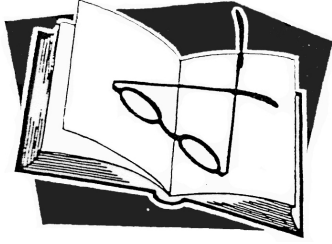
Khải huyền

Sáng thê ky
Xũ Êđiôp
Lêvi ky
Dân số ky
Phục truyện

Mathiô
Mác
Luca
Giăng

CÁC SÁCH TRONG KINH THÁNH

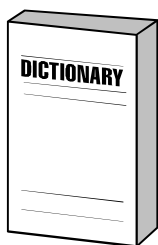
Hãy dạy cả Kinh Thánh. Hãy nhớ bài giảng chia tay của Phaolô cho các trưởng lão ở thành Ê Phê Sô.
"Tôi không trê ñai một chút nào để tỏ ra cho biết hết thảy ý muốn của Đức Chúa"



PHƯƠNG PHÁP HỌC KINH THÁNH

Có 3 phương pháp học Kinh Thánh thông thường nhất:

- **Qui nạp** – “rút ra sự kiện”
- **Diễn dịch** – “bắt đầu với giả thuyết”
- **Thảo luận** – “chia sẻ ý kiến”



ĐỊNH NGHĨA

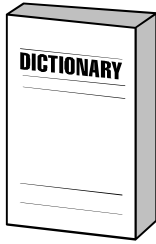
NHẬN XÉT

DIỄN GIẢI

ỨNG DỤNG

Phân đoạn Kinh Thánh này nói gì?

- ❖ Đọc đoạn Kinh Thánh đó vài lần.
- ❖ Ghi nhận ấn tượng ban đầu.
- ❖ Ghi nhận Kinh Thánh đề cập đến:
Ai? Cái gì? Khi nào? Ở đâu?



ĐỊNH NGHĨA

NHẬN XÉT	DIỄN GIẢI	ỨNG DỤNG
-----------------	------------------	-----------------

Ý nghĩa của phân đoạn Kinh Thánh là gì?

- ❖ Diễn giải theo nghĩa đen.
- ❖ Nghiên cứu bối cảnh.
- ❖ Dùng Kinh Thánh diễn giải.
- ❖ Ưu tiên các sách kỹ thuật trong Kinh Thánh.

PHỤ DẪN VỀ DIỄN GIẢI

Muốn hiểu lời Chúa cách thấu đáo cần theo những hướng dẫn nhất định. Có thể những hướng dẫn đó đôi khi không đảm bảo đem lại kết luận chính xác nhưng nếu bỏ qua những chỉ dẫn này thường dẫn đến sai lầm.

Dưới đây là một vài qui luật cơ bản thường bị quên lãng.

I. DIỄN GIẢI KINH NGHIỆM BẰNG KINH THÁNH: ĐỪNG DIỄN GIẢI KINH THÁNH BẰNG KINH NGHIỆM.

Khi người ta diễn giải Kinh Thánh bằng kinh nghiệm của chính mình, thì kinh nghiệm sẽ trở thành tiêu chuẩn gốc. Lời của Đức Chúa Trời mới là tiêu chuẩn gốc và đời sống của chúng ta phải ở dưới quyền của Kinh Thánh

Một Cơ Đốc Nhân sẽ lâm vào cảnh vi phạm nguyên tắc khi người đó dùng một phương pháp mà họ đã thành công để áp dụng cho những người khác, mặc dù phương pháp đó có thể là một ứng dụng hay đối với sự răn dạy trong Kinh Thánh. Một ví dụ điển hình cho trường hợp này là: Một người kia gặp khó khăn về tài chính do thâm hụt chi tiêu và đã bãi bỏ tất cả các hình thức mua sắm bằng thẻ tín dụng. Sau đó, người này đã vượt qua khó khăn cách thành công đến mức luôn khẳng định cho rằng hãy ai dùng thẻ tín dụng hay mua sắm theo thời là vi phạm lời răn trong Rôma 13:8 "Đừng mắc nợ ai...". Trong trường hợp này, người đó đã diễn giải Kinh Thánh theo kinh nghiệm cá nhân, kinh nghiệm trở nên tiêu chuẩn hơn so với nguyên tắc Kinh thánh.

II. ĐỪNG GIÁO ĐIỀU:

Có nhiều lĩnh vực mà Kinh Thánh không xác định, vì vậy hãy cẩn thận, đừng nói hơn những điều Kinh Thánh xác định. Đối với những vấn đề như kinh nghiệm cá nhân, cách ăn mặc, tiêu chuẩn sống hay cơ cấu tổ chức hội thánh, mỗi người cần có kết luận cá nhân dù Kinh Thánh không xác định. Trong những trường hợp như vậy, nên giữ lập trường riêng nhưng cũng đừng chỉ trích những người theo quan điểm khác. Chúng ta vẫn phải yêu thương những người khác quan điểm đó.

III. XÁC ĐỊNH NGHĨA BÓNG CỦA PHÂN ĐOẠN KINH THÁNH NẾU CÓ:

Nếu Kinh Thánh cho rằng thông điệp đó mang nghĩa bóng thì chúng ta phải xét nghĩa bóng của thông điệp. Kinh Thánh nhiều lần biểu thị một thông điệp đặc biệt nào đó cần hiểu theo nghĩa bóng. Thường thì những sự kiện, tình huống hay nơi chốn có thể được viết theo cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng. Ví dụ như theo Galati 4, núi Sinai là biểu tượng của sự nô lệ còn Jerusalem là biểu tượng của ân điển. Đó vừa là vị trí địa lý theo nghĩa đen vừa là biểu tượng thuộc linh. Nếu sự bày tỏ không phù hợp với mô tả, chúng ta cần xem xét nghĩa bóng của thông điệp. Ví dụ như nên xét nghĩa bóng của vấn đề khi một vật vô tri được dùng để miêu tả người hay sinh vật. Trong Phúc Âm Giảng, Chúa Jesus được nói đến như "Cái Cửa", "Bánh", "Nước" v.v... Tất cả những từ này được sử dụng theo nghĩa bóng.

Trong Philip 3:2, khi cảnh báo "Hãy coi chừng loài chó...", phaolô đang đề cập đến một nhóm người dị giáo dạy dỗ dân sự về phép cắt bì để được cứu rỗi. Từ "chó" ở đây cần hiểu theo nghĩa bóng. Trong Luca 13:32, Chúa Jesus phán: hãy đi và nói với con cáo ấy... "khi Ngài nói đến Hêrốt, đó có thể hiểu là nghĩa bóng.

Cũng có những khi cùng một từ được thể hiện theo nghĩa bóng nhưng ở những phân đoạn khác nhau lại có nghĩa khác nhau. Ví dụ như trong I phiêrô 5:8, từ “sư tử” ám chỉ Satan nhưng trong Khải huyền 5:5, “sư tử” chỉ về Chúa Jesus. Tóm lại, ngữ cảnh quyết định nghĩa chính xác của hình ảnh minh họa.

Một từ không thể cùng lúc mang cả nghĩa bóng và nghĩa đen. Khi một từ trong câu mang nghĩa bóng nó sẽ loại bỏ nghĩa đen. Nhưng nên sử dụng nghĩa đen nếu giải thích của nó phù hợp với ngữ cảnh.

IV. ĐỪNG HỢP LÝ HÓA KINH THÁNH THEO KHOA HỌC:

Đừng cố gắng diễn giải Kinh Thánh bằng các lý luận khoa học phổ thông hay những học thuyết khoa học hiện đại. Những tư tưởng này thường thay đổi theo thời gian. Tuy vậy, Kinh Thánh là đời đời và không thay đổi. Nhiều năm trước các nhà lịch sử cổ đại đã nghi ngờ tính chính xác của Kinh Thánh do không tìm thấy bằng chứng khảo cổ nào về sự tồn tại của dân Hêtit như trong Kinh Thánh. Mãi đến năm 1907, ở Thổ Nhĩ Kỳ, các nhà khảo cổ học đã khám phá ra các bảng viết cổ chứng thực sự tồn tại của người Hêtit.

Kinh Thánh không cần khoa học phải chứng thực hay giải thích bằng các bằng chứng khoa học hiện đại vì Kinh Thánh là Lời Đức Chúa trời, chính xác đến từng chữ, từng phép lạ, từng lời tuyên bố trong Kinh Thánh cũng luôn luôn được xem là chân thật.

V. ĐỪNG THUỘC LINH HÓA TỪNG CÂU TỪNG CHỮ TRONG KINH THÁNH:

Nhiều người đã phí công vô ích khi cố gắng tìm cho ra một kết luận chính xác của cái gọi là “lẽ thật thuộc linh” trong từng câu chữ. Khi dùng sai phương pháp để đi đến một kết luận đúng, người ta sẽ tự đánh lừa mình khi áp dụng những phương pháp sai lầm tương tự đó trong những trường hợp khác.

Ví dụ như Công Vụ 28 thuật lại việc Phaolô được chữa lành cách thần kỳ thế nào sau khi bị rắn độc cắn. Một vài người hay thuộc linh hóa vấn đề có thể cho rằng, “con rắn là ma quỷ luôn tấn công người công bình, nhưng nó luôn bị thất bại”.

Kết luận này có thể đúng và được dạy dỗ các nơi khác trong Kinh Thánh, nhưng Công Vụ 28 thì không có ý dạy dỗ về điều này. Đó là sự vận dụng sai lầm lời Chúa.

ĐỊNH NGHĨA

NHẬN XÉT

DIỄN GIẢI

ỨNG DỤNG

Tôi phải đáp ứng như thế nào?

- ❖ Có gương sáng nào cần phải học?
- ❖ Có tội lỗi nào cần phải bỏ?
- ❖ Có bài học lỗi lầm nào cần tránh?
- ❖ Có lời hứa nào không?
- ❖ Có mệnh lệnh nào phải vâng theo?
- ❖ Cần có những hành động nào?

BẢNG NGHIÊN CỨU KINH THÁNH CÁ NHÂN

Thể loại	Kỹ Thuật (Thể Văn TrườngThuật)	Hướng dẫn & khuyên dỗ (thư tín)	Văn thơ, ngụ ngôn, tiên tri
VÍ DỤ	Sách lịch sử - ghi lại các sự kiện Các sách Phúc Âm, Công vụ, Xuất ký, Lêviký, Dân số ký... và những ghi chép về các vua thời Cựu Ước	Trình bày vấn đề cách hợp lý Các thư của Phaolô - Galati, Rôma, Tít... Sách Phierơ, Giăng, Gia cơ và kể những lời dạy dỗ của Chúa Jesus	Ý tưởng được sắp xếp cách văn hoa. Thường diễn đạt ý tưởng qua các biểu tượng hay qua phép suy tương đồng như: Thi Thiên, Nhã ca, Êsai, Giêrêmi, và các câu chuyện ẩn dụ (ngụ ngôn) của Chúa...
ĐẶC TRƯNG	Con người, nơi chốn, sự kiện và cảm xúc	Ý tưởng, từ ngữ, động từ, chủ từ, vị ngữ và cách sắp xếp thông điệp.	Tìm kiếm sự tương trưng, những so sánh, những tương đồng... Ngôn ngữ tạo hình.
CÔNG CỤ CƠ BẢN CỦA NHẬN XÉT	Đặt câu hỏi và trả lời: ➢ Ai? (who?) ➢ Cái gì? (what?) ➢ Khi nào? (when?) ➢ Ở đâu? (where?) ➢ Như thế nào? (how?) Kể lại câu chuyện Tìm mối liên hệ giữa các nhân vật. Thử cảm nhận các tình cảm trong sự kiện. Đặt mình vào từng nhân vật Bạn hiểu thế nào? cảm nhận ra sao? Nghĩ thế nào?	Lập dàn ý theo sự trình bày ý tưởng của thông điệp. Ghi chú những từ ngữ lặp đi lặp lại. Tìm: ➢ Sự so sánh ➢ Sự tương phản ➢ Từ chuyển tiếp Như: <ul style="list-style-type: none">• Do đó• Nhằm• Bởi vì• Mặc dù• Từ đó Mỗi từ điều quan trọng để hiểu được toàn bộ.	Văn thơ hêbơơ thường dùng thể so sánh. Cùng một ý nói về 2 loại khác nhau. Châm ngôn là loại ví sánh hành vi của con người với những điều trong tự nhiên. Ví dụ: Châm-ngôn 5:3 Ngụ ngôn là một loại hình nghệ thuật mà Chúa thường dùng để giấu kín lẽ thật với những kẻ đã không muốn nghe. Sự tiên tri đề cập đến những mặc khải thiêng liêng về các sự kiện hiện tại và tương lai.

BẢNG NGHIÊN CỨU KINH THÁNH CÁ NHÂN

<p>CÔNG CỤ CƠ BẢN</p> <p>của</p> <p>D I Ề N</p> <p>G I Ả I</p>	<p><u>Công cụ của Diễn giải cũng giống với 3 thể loại trên:</u></p> <p>Cố gắng xác định thông điệp có ý nghĩa thế nào đối với người nghe</p> <ol style="list-style-type: none"> Tác giả muốn nhắn gửi gì khi viết cách này? <ul style="list-style-type: none"> ➤ Thấy / Hiểu ➤ Cảm nhận ➤ Suy nghĩ Tại sao tác giả viết về điều này? Điều này có ý nghĩa gì đối với người nghe trong nền văn hóa của thời điểm Kinh Thánh? <p>Dưới đây là một số công cụ tốt cho các thể loại thư tín:</p> <ol style="list-style-type: none"> Nguyên nhân của quan điểm này là gì? Tại sao tác giả dùng từ này? Liệu tác giả có thể dùng từ khác không? Ý này có nghĩa gì? Quan điểm này có liên hệ gì với các sự kiện trước của các ý sau? Quan trọng nhất là ngữ cảnh.
<p>CÔNG CỤ CƠ BẢN</p> <p>của</p> <p>Ứ N G</p> <p>D Ụ N G</p>	<p><u>Công cụ Ứng dụng cũng giống với 3 thể loại trên:</u></p> <p>Kêu cầu Đức Thánh Linh dạy dỗ. I Cô-rinh-tô 2:9-16</p> <ol style="list-style-type: none"> Ứng dụng điểm chính vào đời sống, như: <ul style="list-style-type: none"> ❖ Có gương sáng nào phải theo không? ❖ Có tội phạm nào phải từ bỏ không? ❖ Có lỗi lầm nào phải tránh không? ❖ Có lời hứa nào cần công bố không? ❖ Có lời răn nào cần vâng theo không? Như vậy thì: <ul style="list-style-type: none"> Tôi sẽ làm gì về điều này? Điều này sẽ gây ra sự khác biệt gì trong đời sống tôi? Tôi có thể lên những kế hoạch cụ thể gì cho đời sống tôi? Tôi sẽ làm gì? Tôi sẽ làm như thế nào?



Sách Tường Thuật

Có nhiều sách trong Kinh Thánh được viết dưới dạng tường thuật. Những câu chuyện đó thường khá dễ hiểu. Trong Cựu Ước, các sách ký thuật gồm 5 sách ngũ kinh Môi Se (từ Sáng Thế Ký đến Phục truyền) và các sách lịch sử (từ Giôsuê đến Êxôtê). Trong Tân Ước, các sách ký thuật gồm các sách Phúc Âm và Công Vụ.

Trong bài tập đầu tiên này, bạn sẽ phải trả lời nhiều câu hỏi khác nhau liên quan đến phân đoạn Kinh Thánh sẽ học. Những câu hỏi này đặt ra nhằm minh họa cho từng loại của các câu hỏi qui nạp như: phần Nhận Xét, phần Diễn giải và phần Ứng Dụng. Trong bài tập sau, bạn sẽ thực tập cách tự đặt ra câu hỏi qui nạp.

Bài tập #1

1. Hãy đọc phạm đoạn KT Mác 2:1-12 vài lần. Dành thời gian quan sát cẩn thận.
2. Trả lời các câu hỏi trang sau. Phải chắc chắn hoàn tất bài tập. Đừng để mất quá nhiều thời gian cho một câu hỏi nào.

MÁC 2:1-12

1. Khởi một vài ngày, Đức Chúa Jêsus trở lại thành Ca-bê-na-um, và chúng nghe nói Ngài ở trong nhà.
2. Họ họp lại tại đó đông lắm, đến nỗi trước cửa cũng không còn chỗ trống; Ngài giảng đạo cho họ nghe.
3. Bấy giờ có mấy kẻ đem tới cho Ngài một người đau bại, có bốn người khiêng.
4. Nhưng, vì đông người, không lại gần Ngài được, nên dỡ mái nhà ngay chỗ Ngài ngồi, rồi do lỗ đó dùng giường người bại nằm xuống.
5. Đức Chúa Jêsus thấy đức tin họ, bèn phán cùng kẻ bại rằng: Hỡi con ta, tội lỗi ngươi đã được tha.
6. Và, có mấy thầy thông giáo ngồi đó, nghĩ thầm rằng:
7. Sao người này nói như vậy? Người nói phạm thượng đó! Ngoài mình Đức Chúa Trời, còn có ai tha tội được chăng?
8. Đức Chúa Jêsus trong trí đã hiểu họ tự nghĩ như vậy, tức thì phán rằng: Sao các ngươi bàn luận trong lòng thế ấy?
9. Nay bảo kẻ bại rằng: Tội ngươi đã được tha; hay là bảo người rằng: Hãy đứng dậy vác giường mà đi; hai điều ấy điều nào dễ hơn?
10. Và, để cho các ngươi biết Con người ở thế gian có quyền tha tội, thì Ngài phán cùng kẻ bại rằng:
11. Ta biểu ngươi, hãy đứng dậy, vác giường đi về nhà.
12. Kẻ bại đứng dậy, tức thì vác giường đi ra trước mặt thiên hạ; đến nỗi ai nấy làm lạ, ngợi khen Đức Chúa Trời, mà rằng: Chúng tôi chưa hề thấy việc thế này.

Câu hỏi liên quan đến Mác 2:1-12

- N 1. Ai là những người được đề cập đến trong câu chuyện?
- N 2. Trong câu chuyện, Chúa Jesus ở đâu trong thời điểm đó?
- N 3. Chuyện gì đã xảy ra? Kể lại câu chuyện theo cách của bạn.
- D 4. Người bại gập những vấn đề vật lý (thể chất) nào?
- N 5. Để đến được với Chúa Jesus, anh ta phải gặp khó khăn như thế nào?
- D 6a. Bốn người bạn là người thể nào?
- D 6b. Tại sao họ lại quá kiên trì như vậy?
- D 6c. Chúa Jesus đang nói về đức tin của ai trong thời điểm này?
- D 7. Tại sao Chúa lại nói: "Này con, tội lỗi con đã được tha"?
- D 8. Mấy thầy thông giáo đang chất vấn điều gì về câu nói của Chúa?
- D 9. Khi nào Chúa trả lời câu hỏi của họ?
- D 10. Hãy đọc lại từ câu 9-11. theo bạn, câu nào dễ nói hơn?
- D 11. Đây là sự tương đồng giữa tội lỗi và chúng bại liệt?
- D 12. Những người nào đang ở trong tình trạng bại liệt giống như vậy?
- D 13. Bạn có nhận ra điều gì tượng trưng cho hành động của Chúa đối với tội nhân không?
- U 14a. Bạn có đủ đức tin để đem những người bại tâm linh đến với Đấng Christ không? Hãy liệt kê các cách mà bạn sẽ làm?
- U 14b. Hãy liệt kê những trở ngại mà bạn đã kinh nghiệm khi đem người ta đến với Chúa. Bằng cách nào bạn vượt qua những trở ngại đó?
- U 15. Hãy liệt kê một vài phương pháp thực tiễn chúng tỏ bạn quan tâm đến tội nhân?
- U 16. Làm thế nào bạn cộng tác với những người khác để đem người ngoại đến với Chúa

**BẠN LÀ SỨ GIẢ ĐƯỢC SAI ĐẾN VỚI MỌI NGƯỜI
HÃY NHỚ RẰNG TỘI LỖI GÂY RA BẠI LIỆT!**

VĂN THƠ

Văn thơ Hêbơơ thường sử dụng ngôn ngữ mang nghĩa bóng. Loại ngôn ngữ này thể hiện ý qua cách dùng từ và cụm từ để tạo hình ảnh cho người đọc.

Dấu hiệu để phân biệt thơ Hêbơơ là sự tương ứng (hay tương đồng) giữa dòng trên và dòng dưới, hoặc giữa đoạn trên và đoạn dưới. Sự lặp lại ý do tương đồng giúp làm rõ ý của tác giả hơn. Trong bài tập sau, bạn sẽ khám phá ra nhiều loại tương đồng khác nhau.

Trong bài tập này, bạn sẽ học về bản văn thơ đơn giản. Nhưng trước tiên, chúng tôi cần giới thiệu với bạn 2 công cụ quan trọng mà bạn sẽ sử dụng liên tục trong chương trình học Kinh Thánh qui nạp này. Đó là **Lập Dàn Ý** và **Lập Bảng Biểu**.

PHƯƠNG PHÁP HỌC KINH THÁNH QUI NẠP

LẬP DÀN Ý

Ý tổng quát

Lập dàn ý một thư tín

Lập dàn ý các thể loại khác

LẬP BẢNG BIỂU

Ý tổng quát

Lập bảng biểu mẫu

-
-
- I. **LẬP DÀN Ý:** Mục đích là để xem xét kinh Thánh một cách cẩn thận. Có nhiều cách lập dàn ý cho một đoạn Kinh Thánh nhằm chia đoạn Kinh Thánh theo những ý được trình bày. Cần tách biệt từng ý được nêu theo từng đoạn KT để có thể hiểu rõ ý hơn. Trong lần thực hành này, chúng tôi sẽ trình bày 2 dạng lập dàn ý:
- (A) Dạng "Đơn giản": Có thể sử dụng cho bất kỳ sách nào.
 - (B) Dạng "Dàn ý thư tín": Giúp đơn giản hóa các sách thư tín.

A. DẠNG ĐƠN GIẢN: Dạng dàn ý đơn giản này có thể sử dụng cho bất kỳ sách nào. Bạn chỉ đơn giản đọc hết đoạn Kinh Thánh và tìm ra những ý đang được trình bày – tìm xem mỗi ý bắt đầu và kết thúc ở đâu.

Trước tiên, hãy đọc kỹ đoạn Kinh Thánh vài lần- sau đó bắt đầu tìm các ý Chính. Tìm chủ đề (ý tổng quát của cả đoạn). Thể loại dàn ý cơ bản này gồm 2 bước cơ bản:

BƯỚC 1- Nêu chủ đề của phân đoạn Kinh Thánh.

BƯỚC 2- Liệt kê tất cả các ý chính của các câu Kinh Thánh kèm theo minh họa trong từng phần của phân đoạn.

Luôn luôn chú ý đến sự liên tục và kết nối giữa các câu.

(MỘT VÀI DÀN Ý MẪU)

THI THIÊN 128
CHỦ ĐỀ: Kính sợ Chúa là phước hạnh.

- | | |
|----------------------------------|---------|
| I. Bông trái của sự kính sợ Chúa | Câu 1-4 |
| II. Những kết quả phước hạnh | Câu 5-6 |

ÊXƠRA

CHỦ ĐỀ : Xây dựng lại đền thờ

- | | |
|-------------------------------------|--------------|
| I. Xây dựng dưới thời Si-ru | Đoạn 1-6 |
| A. Cuộc hồi hương đầu tiên | Đoạn 1-2 |
| B. Xây dựng lại đền thờ | Đoạn 3-6 |
| II. Cải cách dưới thời Êxơra | Đoạn 7-10 |
| A. Cuộc hồi hương lần thứ hai | Đoạn 7-8:32 |
| B. Cải cách " xây dựng lại dân tộc" | Đoạn 8:33-10 |

B. DẠNG THƯ TÍN: Do được viết dưới dạng thư (trừ sách hệ bơ rơ và I Giăng) nên hầu hết các sách thư tín đều được viết theo một chuỗi tư tưởng rất hợp lý. Khi đọc hết sách thư tín, bạn hãy tìm phần Mở Đầu của bức thư – là những lời chào thăm ở đầu lá thư (thường ngay trước phần tạ ơn). Theo sau phần Mở Đầu là phần Mục Đích, phần Dạy Dỗ Chính và phần Kết luận.

- 1. Phần Mở đầu:** Một vài câu đầu của thư tín thường là lời giới thiệu và chào thăm, thường kèm theo phần tạ ơn.
- 2. Phần Mục Đích:** (tại sao lại viết bức thư này?) Bạn sẽ thường thấy mục đích viết thư được nêu trong một đến ba câu. Phần này thường rất ngắn gọn và hầu như luôn đi sau phần Mở đầu (những lời chào thăm và tạ ơn). Hãy xem xét cẩn thận những thông tin này vì đó là điều then chốt của bức thư.
- 3. Phần dạy dỗ chính:** Đây là phần mấu chốt của bức thư. Bạn sẽ có thể tìm thấy nhiều ý hoặc các đề tài khác nhau được trình bày trong vài câu. Đôi khi một ý chỉ bao gồm trong một đôi câu, hay cũng có khi dàn trải cả đoạn (hoặc vài đoạn) - bao gồm nhiều câu. Hãy ghi nhớ - những phân cách của đoạn và câu trong Kinh Thánh thường không nhất thiết chính xác theo phân cách của các ý. Vì vậy, nên xem xét theo mạch ý của đoạn. Ví dụ, trong một thư tín, có thể từ câu 5-10 đề cập về tình yêu nhưng câu 11-16 lại nói về sự đoán phạt hoặc sự vui mừng v.v...
- 4. Phần kết luận:** Bức thư sẽ luôn kết thúc với những ý đóng hay kết luận. Những câu này đôi khi được dùng như lời chúc phước trong các hội thánh chúng ta.

DẠNG THƯ TÍN MẪU

Sách tín		
I. MỞ ĐẦU	Đoạn 1:1-4	Phao lô viết thư cho Tín
<ul style="list-style-type: none"> A. Đoạn 1:1-4 B. (không có) 	<ul style="list-style-type: none"> Chào thăm Tạ ơn 	
II. MỤC ĐÍCH (lý do viết thư)	Đoạn 1:5	(2 điểm chính) Sắp đặt lại thứ tự chức vụ trong hội thánh: và lập các trưởng lão
III. SỰ DẠY DỠ CHÍNH:	Đoạn 1:6 -3:14	Việc lập trưởng lão và sắp đặt thứ tự trong hội thánh.
<ul style="list-style-type: none"> Có 3 ý chính: A. Đoạn 1:6-16 B. Đoạn 2:1-3:11 C. Đoạn 3:12-14 	<ul style="list-style-type: none"> Những phẩm chất và công việc của các trưởng lão. Bốn phận của Cơ Đốc Nhân trong hội thánh và học thuyế đúng đắn Những điều cá nhân. 	
IV. KẾT THÚC:	Đoạn 3:15	

II. **LẬP BẢNG BIỂU:** Một khi đã lập xong dàn ý, bạn cần tách biệt từng phần của đoạn Kinh Thánh bằng cách lập bảng biểu. Lập bảng biểu thường được dùng để xem xét tỉ mỉ đoạn Kinh Thánh nghiên cứu qua hệ thống Nhận Xét-Diển Giải - Ứng Dụng. Hãy lập dàn ý của từng phần và đọc kỹ từng câu một – ghi chú những từ, cụm từ và các ý quan trọng – trong cả các đoạn Kinh Thánh.

(Dưới đây là một ví dụ hướng dẫn bạn hệ thống nghiên cứu này)

PHILÍP 1:1 – 6

NHẬN XÉT(N) (Sự kiện chính , những từ và ý quan trọng)	DIỄN GIẢI (D) (Giải thích ý nghĩa)	ỨNG DỤNG(U) (Những Ứng dụng chung và cụ thể)
<p>1.) Ý của câu 1- 2: Đây là phần mở đầu của sách Philíp.</p> <p>1- Phaolô và Timôthê</p> <p>Tôi tớ của Chúa Jesus</p> <p>Để nên thánh trong Chúa Jesus</p> <p>2- Ân điển và Bình an</p> <p>2.) Ý của câu 3-6: Những câu văn tắt về mục đích viết thư.</p> <p>Câu 4 – Lời cầu nguyện và niềm vui.</p>	<p>Hầu hết các thư tín đều có phần Mở Đầu.</p> <p>Ngoài Phaolô là tác giả, bức thư còn đề cập đến Timôthê</p> <p>Phaolô thừa nhận ông vẫn còn sống và đang phục vụ Chúa.</p> <p>Phaolô viết thư này cho các tín hữu. Thánh đồ không phải là một chức vị mà là để chỉ về một người đã được tái sanh.</p> <p>Những từ ngữ này thường để chào thăm và thường là dấu hiệu riêng của Phaolô. Ân điển - ân huệ của ĐCT Bình an – không còn sợ hãi và lo lắng.</p> <p>Phaolô có sự vui mừng lớn không phải vì hoàn cảnh hiện thời nhưng vì công việc Chúa trên đời sống ông.</p>	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin-bottom: 10px;"> <p>CHÚ Ý: thực hành ứng dụng bằng cách đưa những điều đã học vào việc làm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bạn sẽ làm gì? - Bạn sẽ làm như thế nào? </div> <p>I/ Làm thế nào trở thành một tôi tớ của Chúa Jesus?</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Bày tỏ thái độ của một tôi tớ. 2. Dạy trường chúa nhật. 3. Xung phong giúp đỡ công việc Hội thánh. <p>Tôi cũng là một thánh đồ vì Chúa Jesus hiện diện trong tôi. Vì vậy tôi sẽ sống một đời sống thánh khiết và giống như Chúa Jesus.</p> <p>Tôi có ân điển và sự bình an của Chúa trong đời sống. Vì vậy tôi không còn sợ hãi. Ân điển và sự bình an của Chúa biểu thị đời sống tôi</p> <p>Tôi cũng vui mừng bất kể hoàn cảnh vì Đấng Christ đang làm việc trong tôi.</p>

Bài Tập #2

1. Hãy đọc Thi Thiên 1 vài lần
2. Lập dàn ý theo dạng đơn giản
3. Lập bảng biểu Kinh Thánh qua dàn ý

THI THIÊN 1

1. Phước cho người nào chẳng theo mưu kế của kẻ dữ, Chẳng đứng trong đường tội nhơn, Không ngồi chỗ của kẻ nhạo báng;
2. Song lấy làm vui vẻ về luật pháp của Đức Giê-hô-va, Và suy gẫm luật pháp ấy ngày và đêm.
3. Người ấy sẽ như cây trồng gần dòng nước, Sanh bông trái theo thì tiết, Lá nó cũng chẳng tàn héo; Mọi sự người làm đều sẽ thành vượng.
4. Kẻ ác chẳng như vậy đâu; Nhưng chúng nó khác nào rơm rác gió thổi bay đi.
5. Bởi cố ấy kẻ ác chẳng đứng nổi trong ngày đoán xét, Tội nhơn cũng không được vào hội người công bình.
6. Vì Đức Giê-hô-va biết đường người công bình, Song đường kẻ ác rồi bị diệt vong.

Thư tín

Trong bài tập này, bạn sẽ dùng các công cụ cơ bản của việc lập dàn ý và vẽ bảng biểu để nghiên cứu một thư tín. Tham khảo lại tài liệu về lập dàn ý và vẽ bảng biểu (trang 20- 30)

Bài Tập #3

1. Hãy đọc sách Giuđê vài lần
2. Dùng dàn ý thư tín để lập dàn ý đoạn kinh thánh trên (như đã minh họa ở trang 22)
3. Kẻ bảng biểu (như đã minh họa ở trang 23)

GIU ĐE

1. Giu-đe, tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ và em Gia-cơ, đặt cho những kẻ đã được kêu gọi, được Đức Chúa Trời, là Cha yêu thương, và được Đức Chúa Jêsus Christ giữ gìn:
2. Nguyên xin sự thương xót, bình an, yêu mến thêm lên cho anh em!
3. Hỡi kẻ rất yêu dấu, vì tôi đã ân cần viết cho anh em về sự cứu rỗi chung của chúng ta, tôi tưởng phải làm điều đó, để khuyên anh em vì đạo mà tranh chiến, là đạo đã truyền cho các thánh một lần đủ rồi.
4. Vì có mấy kẻ kia lèn vào trong vòng chúng ta là những kẻ bị định đoán phạt từ lâu rồi, kẻ chẳng tin kính đối ơn Đức Chúa Trời chúng ta ra việc tà ác, chối Đấng Chủ tể và Chúa có một của chúng ta, là Đức Chúa Jêsus Christ.
5. Dầu Anh em đã học những điều này rồi, tôi cũng muốn nhắc lại cho anh em rằng, xưa kia Chúa giải cứu dân mình ra khỏi xứ Ê-díp-tô, sau lại tiêu diệt những kẻ không tin;
6. Còn các thiên sứ không giữ thứ bậc và bỏ chỗ riêng mình thì Ngài đã dùng dây xích họ trong nơi tối tăm đời đời, cầm giữ lại để chờ sự phán xét ngày lớn.
7. Lại như thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ cùng các thành lân cận cũng buông theo sự dâm dục và sắc lạ, thì đã chịu hình phạt bằng lửa đời đời, làm gương để trước mặt chúng ta.
8. Nhưng mà chúng nó cũng như vậy, trong giấc mơ màng làm ô uế xác thịt mình, khinh để quyền phép rất cao và nói hỗn các đấng tôn trọng.
9. Và, khi chính mình thiên sứ trưởng Mi-chen chống với ma quỷ giành xác Mô-i-se, còn chẳng dám lấy lời nhiếc móc mà đoán phạt; người chỉ nói rằng: Cầu Chúa phạt người!
10. Song những kẻ này, hễ đều gì không biết thì khinh để hết; và mọi điều chúng nó tự nhiên mà biết cũng như con thú vật vô tri, thì dùng mà làm hư mình.
11. Khốn nạn thay cho chúng nó, vì đã theo đường của Ca-in, lấy lòng tham lợi mà gieo mình vào sự sai lạc của Ba-la-am; và bị hư mất về sự phản nghịch của Cơ-rê.
12. Những kẻ đó là dấu vót trong đám tiệc anh em, như người chăn chiên chỉ tưởng nuôi mình cho no nê, không lo sợ gì; như đám mây không nước, theo gió đưa đi đây đi đó, như cây tàn mùa thu, không có trái, hai lần chết, trốc lên bụi rễ;

13. Như sóng cuồn cuộn dưới biển, sôi bọt ô uế của mình; như sao đi lạc, sự tối tăm mù mịt đã dành cho chúng nó đời đời!
14. Ấy cũng vì họ mà Hê-nóc, là tổ bảy đời kể từ A-đam, đã nói tiên tri rằng:
15. Này, Chúa ngự đến với muôn vàn thánh, đặng phán xét mọi người, đặng trách hết thảy những người không tin kính về mọi việc không tin kính họ đã phạm, cùng mọi lời sỉ nhục mà người kẻ có tội không tin kính đó đã nói nghịch cùng Ngài.
16. Ấy đều là người kẻ hay lừa bịp, hay phàn nàn luôn về số phận mình, làm theo sự ham muốn mình, miệng đầy những lời kiêu căng, và vì lợi mà nịnh hót người ta.
17. Nhưng anh em, là kẻ rất yêu dấu, hãy nhớ lấy những lời mà các sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta đã nói trước.
18. Các sứ đồ đó nói với anh em rằng, trong các thời kỳ sau rốt, sẽ có mấy người hay nhạo báng làm theo lòng ham muốn không tin kính của mình.
19. Ấy chính chúng nó là kẻ gây nên phe đảng, thuộc về tánh xác thịt, không có Đức Thánh Linh.
20. Hỡi kẻ rất yêu dấu, về phần anh em, hãy tự lập lấy trên nền đức tin rất thánh của mình, và như Đức Thánh Linh mà cầu nguyện,
21. Hãy giữ mình trong sự yêu mến Đức Chúa Trời, và trông đợi sự thương xót của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta cho được sự sống đời đời.
22. Hãy trách phạt những kẻ này, là kẻ thù thù,
23. Hãy cứu vớt những kẻ kia, rút họ ra khỏi lửa; còn đối với kẻ khác, hãy có lòng thương lẫn với sợ, ghét cả đến cái áo bị xác thịt làm ô uế.
24. Và, nguyện Đấng có thể gìn giữ anh em khỏi vấp phạm và khiến anh em đứng trước mặt vinh hiển mình cách rất vui mừng, không chỗ trách được,
25. Là Đức Chúa Trời có một, là Cứu Chúa chúng ta, bởi Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa chúng ta, được sự vinh hiển, tôn trọng, thể lực, quyền năng thuộc về Ngài từ trước vô cùng và hiện nay cho đến đời đời! A-men.

Bài tập #4

1. Hãy đọc Thi Thiên 139 vài lần.
2. Lập dàn ý theo dạng đơn giản.
3. Lập bảng biểu.
4. Hãy xác định thể loại tương đồng nào được dùng trong phân đoạn Kt này. (Có thể có nhiều loại tương đồng được thể hiện trong cùng một đoạn KT. Xem chi tiết trang 29 để biết thêm chi tiết.)

THƠ HÊBƠƠ

I. HƯỚNG DẪN: DÙNG THỂ TƯƠNG ĐỒNG TRONG THƠ HÊBƠƠ ĐỂ ĐẠT ĐẾN Ý NGHĨA SÂU SẮC CỦA ĐOẠN KT.

- A. Văn thơ thường chứa đựng đầy ngôn ngữ mang nghĩa bóng, do đó, chúng ta phải học để hiểu được nghĩa của loại ngôn ngữ mang nghĩa bóng hay ngôn ngữ hình tượng này.
- B. Dấu hiệu phân biệt của thơ Hêbơơ là sự tương đồng về ý giữa dòng trên và dòng dưới hay giữa phần trên và phần dưới.
- C. Nghĩa của văn thơ Hêbơơ rất hay lặp đi lặp lại ý và điều này giúp ích rất nhiều cho việc thông hiểu được ý của đoạn văn.

II. VĂN THƠ HÊBƠƠ CÓ 3 LOẠI TƯƠNG ĐỒNG CƠ BẢN:

- A. ĐỒNG NGHĨA** – Một ý có thể được thể hiện 2 hay 3 lần theo cùng một cách.

Ví dụ: “Hỡi A-đam và Si-la! hãy nghe tiếng ta; Này, vợ Lê-méc hãy lắng tai nghe lời ta!” Sáng thế ký 4:23

“Xin hãy rửa tôi cho sạch hết tội gian ác, Và làm tôi được thanh khiết về tội lỗi tôi.” Thi Thiên 51:2

- B. TỔNG HỢP** – Tác giả muốn ý thêm vào khái niệm gốc

Ví dụ: Thi Thiên 1:1

Mỗi cụm từ trong câu thêm vào một tư tưởng phụ. Đồng hành với kẻ ác có lẽ là giai đoạn đầu; đứng chung với tội nhân lại còn tệ hơn; và ngồi chung với những kẻ nhạo báng thì dường như là giới hạn cuối cùng.

- C. TƯƠNG PHẢN** – Tác giả viết những ý tưởng trái ngược với nhau.

Ví dụ: “Lưỡi người khôn ngoan truyền rao tri thức;
Nhưng miệng kẻ ngu dại luôn ra điều ngu xuẩn” Châm ngôn 15:2

Thông thường Cụm từ thứ 2 đưa ra lời phủ định ý chính của cụm từ thứ nhất (phản đề).

THI THIÊN 139

- 1) Lạy Chúa, Ngài đã xem xét và biết tôi.
- 2) Ngài biết khi tôi ngồi, lúc tôi đứng dậy; từ xa ngài đã nhận thấy tư tưởng tôi.
- 3) Ngài thấy rõ con đường tôi đi, lúc tôi nằm nghỉ; mọi đường lối tôi ngài đều quen thuộc.
- 4) Vì trướ khi lưỡi tôi nói ra một tiếng, kìa Chúa đã biết tất cả rồi.
- 5) Ngài bao phủ tôi phía trước lẫn phía sau.
- 6) Sự hiểu biết của Ngài thật quá diệu kỳ cho tôi, cao quá để tôi đạt đến được.
- 7) Tôi sẽ đi đâu xa khỏi thần Chúa? Tôi sẽ trốn đâu khỏi mặt Ngài?
- 8) Nếu tôi lên trời, ngài đang ở đó; nếu tôi nằm dưới Âm phủ, kìa ngài cũng có ở đó.
- 9) Nếu tôi cất cánh bay về phía hừng đông, hay ở nơi cực tây của biển cả;
- 10) Tại đó, tay Ngài dẫn dắt tôi; cánh tay phải của Ngài sẽ nắm giữ tôi.
- 11) Nếu tôi nói, chắc chắn bóng tối sẽ che giấu tôi, ánh sáng sẽ trở nên đen tối chung quanh tôi;
- 12) Nhưng chính bóng tối sẽ không tối đối với ngài; ban đêm cũng sáng như ban ngày; bóng tối như ánh sáng đối với Ngài.
- 13) Vì chính Chúa tạo nên tạng phủ tôi; Ngài dệt thành tôi trong lòng mẹ tôi.
- 14) Tôi cảm tạ Chúa vì tôi được dựng nên cách đáng sợ và diệu kỳ; các công việc của Chúa thật diệu kỳ, linh hồn tôi biết rõ lắm.
- 15) Xương cốt tôi không giấu được Chúa khi tôi được tạo nên trong nơi bí ẩn, được kết thành một cách tinh vi ở nơi sâu của đất.

- 16) Mắt Chúa thấy thể chất vô hình của tôi; Tất cả các ngày định cho tôi đã được ghi vào sổ của Chúa trước khi chưa có một ngày nào trong sổ các ngày ấy.
- 17) Lạy Đức Chúa Trời, các tư tưởng Chúa thật quý báu cho tôi thay; Số lượng chúng lớn biết bao!
- 18) Nếu tôi đếm các tư tưởng ấy, thì chúng nhiều hơn cát. Khi tôi thức dậy tôi còn ở cùng Ngài.
- 19) Lạy Đức Chúa Trời, ước gì Ngài diệt kẻ ác, và những kẻ khát máu lìa xa tôi:
- 20) Là kẻ nói điều ác nghịch Chúa; Những kẻ thù nói xấu danh Ngài.
- 21) Lạy Chúa, tôi há chẳng ghét những kẻ ghét Chúa ư? Và chẳng ghê tởm những kẻ chống nghịch Ngài sao?
- 22) Tôi hoàn toàn ghét chúng; coi chúng như kẻ thù.
- 23) Lạy Đức Chúa Trời, xin xem xét tôi và biết lòng tôi; xin thứ tôi và biết tư tưởng tôi.
- 24) Xin Chúa nhìn xem tôi có đường lối nào ác chẳng; Và xin hướng dẫn tôi trong đường đời đời.

Bài tập #5

1. Hãy đọc Mác 6: 45 – 52 vài lần.
2. Lập bảng biểu các tài liệu đã cho trong đoạn Kinh Thánh
3. Cố gắng đặt càng nhiều câu hỏi Nhận Xét, Diễn Giải, Ứng dụng càng tốt, sau đó xem lại những câu hỏi nào tốt hơn hết nhằm giúp người tham dự xem xét đoạn Kinh Thánh một cách thú vị. Việc đặt các câu hỏi rất quan trọng vì điều đó sẽ làm cho đoạn Kinh Thánh trôi chảy hơn.
4. Viết ra các câu hỏi theo thứ tự mà bạn sẽ hỏi họ. Kế bên mỗi câu hỏi hãy ký hiệu: N cho câu Nhận Xét, D cho câu Diễn Giải và U cho câu ứng dụng.

THÀNH LẬP NHỮNG CÂU HỎI QUI NẠP

Khi bạn học để viết được những câu hỏi qui nạp nghĩa là bạn đang học về khả năng (sự khéo léo). Và với bất cứ một hoạt động nào, trình độ phát triển khả năng khi đặt các câu hỏi sẽ được nâng cao qua thời gian luyện tập. Những bước lớn đầu tiên là nghiên cứu phân đoạn cách kỹ lưỡng và có phương pháp. Qua các câu hỏi của bạn, nhóm nghiên cứu sẽ nhận thấy được điều bạn đã học hỏi. Nghiên cứu mặt ngoài sẽ đưa đến các câu hỏi và những thảo luận bề nổi; còn nghiên cứu sâu sẽ đem lại những câu hỏi đưa nhóm vào trong các lẽ thật vững chắc, để họ được đến gần Chúa và vào trong các đường lối Ngài. Kết quả này thật đáng dành thời gian cũng như nỗ lực nghiên cứu kỹ lưỡng.

- I. Trước tiên phải tự nghiên cứu: “Chúa muốn dạy tôi điều gì?” sau đó là học với người khác: “Chúng ta có thể thu được gì cho đời sống khi học chung với nhau?”
- II. Khi học xong, hãy kiểm tra lại bảng biểu và đánh dấu những điểm đặc biệt quan trọng mà bạn chắc chắn không muốn bỏ qua.

III. Thiết lập câu hỏi:

Các câu hỏi của bạn phải dẫn dắt nhóm vào dòng ý tưởng chính của phân đoạn Kinh Thánh để họ có thể nhận ra những điểm chủ yếu và ứng dụng vào đời sống mình. Quan trọng là cần phải nhớ bạn đang làm việc với nhóm người nào: người mới tin Chúa, người trưởng thành, thanh niên hay phụ lão... Nhóm học Kinh Thánh sẽ không cần phải thực hiện công đoạn phân tích chi tiết như bạn phải làm; nhưng chính các câu hỏi của bạn sẽ tóm lại giúp họ những kết cấu cơ bản nào đó... những gì bạn đã đào sâu trong quá trình chuẩn bị.

- A. Hãy bắt đầu với câu hỏi “khảo sát” giúp họ hiểu toàn bộ phân đoạn Kinh Thánh (Ai có liên quan? Họ ở đâu? Họ đang làm gì?...)
- B. Qua câu hỏi bạn hãy dẫn họ theo mạch Kinh Thánh từ đầu đến cuối. Bạn cũng có thể hướng dẫn họ cách học từng phần và khi họ tiến bộ hơn, hãy làm cho họ thấy được mối liên hệ giữa các đoạn.
- C. Bạn sẽ muốn hỏi:
 - Câu hỏi Nhận xét (sự việc, sự kiện)**
 - Câu hỏi Diễn giải (ý nghĩa)**
 - Câu hỏi Ứng dụng (hành động)**

1. Câu hỏi nhận xét:

- Giúp nhóm nhận xét điều gì đang diễn ra.
- Bằng nhiều cách khác nhau, hãy hướng dẫn họ nhận ra **Ai, Cái gì, Khi nào và Ở đâu.**
- Họ có thể miêu tả vài người hoặc vài địa điểm, cảnh trạng.
- Giúp họ “nhập vai” vào câu chuyện, hồi tưởng lại một sự kiện, cuộc đối thoại nào đó hay đặt họ vào địa vị của những người Êphêsô khi nhận được bức thư của sứ đồ Phaolô trong thế kỷ đầu.
- Hướng dẫn họ nhận ra một vài kết cấu mà bạn đã thấy: “Đâu là sự tương phản giữa...”

2. Câu hỏi Diễn giải:

- Cho nhóm phân tích và đặt câu hỏi “tại sao?” để họ thấy được lẽ thật chính yếu
- Họ cần định rõ các từ hay cụm từ then chốt.
- Giúp họ nhận ra những lí do đằng sau của kết cấu. (Đặt câu hỏi dựa theo cột Diễn giải trong bảng biểu bạn đã lập. Đây cũng là cách hướng dẫn họ nhận thấy sự liên hệ giữa các phân đoạn.)
- Khi nhóm nhận ra lẽ thật chủ yếu, câu hỏi của bạn sẽ giúp họ nghĩ về nó kỹ hơn.

3. **Câu hỏi Ứng dụng**

- Hãy để nhóm suy nghĩ và lên kế hoạch thay đổi những điều cần thiết trong đời sống cá nhân của họ - thái độ, các mối quan hệ và hành động
- Các câu hỏi ứng dụng sẽ tuôn ra một cách tự nhiên theo nghĩa của các ý chính, và chúng sẽ xuất hiện sau khi ý chủ yếu đã được hiểu rõ ràng. Dù vậy, hãy nhớ rằng, nếu có một vài câu hỏi ứng dụng hay được phân tán khắp cả đoạn thì sẽ hiệu quả hơn là sử dụng nhiều câu hỏi ứng dụng

MÁC 6: 45-52

- 45) Đức Chúa Jesus liền truyền cho các môn đệ lên thuyền, qua phía thành Bết-sai-đa trước, rồi Ngài giải tán dân chúng.
- 46) Khi họ đã ra về, Ngài lên núi cầu nguyện.
- 47) Tối đến thuyền ra giữa biển, còn một mình Ngài trên bờ.
- 48) Ngài thấy các môn đệ chèo chống vất vả vì gió ngược. Khoảng bốn giờ sáng, đêm ấy Ngài đi bộ trên mặt biển mà đến cùng họ và định vượt qua họ
- 49) Các môn đệ thấy Ngài đi bộ trên mặt biển thì tưởng là ma nên kêu la thất thanh.
- 50) Vì ai nấy đều trông thấy và hoảng sợ. Nhưng Ngài liền bảo họ: "Hãy yên tâm, thầy đây đừng sợ!"
- 51) Ngài vừa bước lên thuyền với họ thì gió yên lặng. Mọi người đều kinh ngạc.
- 52) Vì họ vẫn không hiểu phép lạ hóa bánh và lòng họ còn cứng cõi.

THIẾT LẬP BIỂU ĐỒ CÁC CÂU HỎI QUI NẠP

Từ bảng biểu mà bạn vừa hoàn tất, hãy phát triển các câu hỏi trong từng cột của bảng biểu. Công việc này thật ra là trả lời cho các câu hỏi đó. Hay nói cách khác, tài liệu trong các cột của bảng biểu nên phù hợp với các câu hỏi mà bạn đã nêu.

"N" Nhận Xét	"D" Diễn Giải	"U" Ứng Dụng
<p>Ý #1: Vs1: - nhận xét - nhận xét - nhận xét Vs2: - nhận xét - nhận xét</p> <p>Ý #2: Vs3 - nhận xét Etc.</p>	<p>Phần diễn giải các nhận xét ở đây.</p> <ul style="list-style-type: none"> - diễn giải - diễn giải 	<p>Phản ứng dụng ở đây.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tôi phải làm gì? - Tôi thực hiện điều đó như thế nào? (cho ví dụ)

Phát triển các câu hỏi Nhận Xét của cột "N", các câu hỏi Diễn Giải của cột "D", các câu hỏi Ứng Dụng ở cột "U".

Mẹo để hỏi

Hãy liệt kê chuỗi câu hỏi của bạn (1,2,3,...) Làm việc trực tiếp với bảng biểu và KT

Các câu hỏi nên đơn giản và rõ ràng, đưa người ta đến với các câu trả lời trong KT.

Các câu hỏi nên đem đến sự thảo luận để có thể hiểu rõ đoạn KT hơn.

Các câu hỏi nên "Bắt nguồn" từ câu này đến câu kế tiếp theo một cách hợp lý.

Các câu hỏi phải có thể trả lời được theo KT (Bạn cần trả lời được các câu hỏi của chính mình)

(Trên mẫu giấy riêng)

Danh sách các câu hỏi (trích từ bảng biểu)

	Vs.#	Ý	Đầu của Dàn Ý/bảng Biểu
	N	1.	Câu hỏi Nhận Xét (Đề cập đến ai? Họ đang làm gì?...)
	N	2.	Câu hỏi Nhận Xét (Nơi ở của họ?)
	N	3.	Câu hỏi khảo sát (chuyện gì đã xảy ra?)

(Sau một vài câu hỏi Nhận Xét, hãy hỏi một hay hai câu hỏi Diễn giải)

	D	4.	Câu hỏi Diễn giải (Tại sao Chúa Jesus nói như vậy...?)
	D	5.	Câu hỏi Diễn giải (Ý Phao lô là gì khi ông nói...?)

(Sau khi đã đặt các câu hỏi Nhận Xét và câu hỏi Diễn giải, nên đặt một hay hai câu hỏi Ứng dụng. Các câu hỏi Ứng dụng nên rút ra từ kết luận của các câu hỏi Nhận Xét và Diễn giải trước đó)

	U	6.	Câu hỏi Ứng dụng (câu trả lời nên là hành động hay danh sách những hành động sẽ thực hiện. Tôi có thể làm gì để giống Chúa Jesus hơn?)
	U	7.	Câu hỏi Ứng dụng (Tôi phải thực hiện những bước nào?)

(Tiếp tục thực hiện theo bảng biểu xuyên suốt đoạn KT, theo từng ý, từng câu một)

Thật sự mỗi câu hỏi nên là "N", "D", hay "U" (Tham khảo bài 5)

Bài tập # 6

1. Hãy đọc Mác 4:1 – 20 vài lần.
2. Dùng dàn ý đơn giản để lập dàn ý cho đoạn kinh thánh
3. Tìm điểm nhấn mạnh trong câu chuyện ngụ ngôn.
4. Dùng dàn ý để lập bảng biểu. Hãy cẩn thận khi dùng sự giải nghĩa của kinh thánh (nếu có) để diễn giải.
5. Lập các câu hỏi cho mục Nhận Xét, Diễn Giải, Ứng Dụng.

NGỤ NGÔN

Ngụ ngôn là một câu chuyện ngắn dùng một ví dụ về vật chất hay thực tế từ cuộc sống hằng ngày để minh họa lẽ thật thuộc linh. Chúa Jesus thường dạy dỗ qua các câu chuyện ngụ ngôn vì đó là tối hạn của chúng ta để có thể hiểu được loại hình văn học đặc biệt này. Chúa muốn che giấu lẽ thật khỏi những kẻ không đáp ứng, đồng thời khiến nó trở nên rõ ràng đối với những người sẵn sàng đáp ứng.

Lưu ý rằng mặc dù các sự kiện lịch sử có thể dùng như các thí dụ minh họa, nhưng ngụ ngôn là một dạng truyền đặc biệt dùng để dạy dỗ một lẽ thật riêng biệt. Mặc dù theo định nghĩa, ngụ ngôn không phải là những ghi chép về các sự kiện lịch sử, nhưng để là một truyện ngụ ngôn thì nó phải có thực trong cuộc sống.

BỐN NGUYÊN TẮC HƯỚNG DẪN CƠ BẢN CẦN THIẾT ĐỂ HIỂU ĐƯỢC TRUYỆN NGỤ NGÔN

1. Bắt đầu với ngữ cảnh trực tiếp (gần gũi, trước mắt):

- a) Câu chuyện này được kể trong dịp nào? (Luca 15:1-2)
- b) Nghĩa của câu chuyện được giải thích thế nào?
(Luca 15:7&10, Mathiơ 24:44, 25:13)

2. Xác định điểm nhấn mạnh trong tâm:

- Xem xét ngữ cảnh của đoạn KT trước và sau câu chuyện ngụ ngôn.
- a) Luca 15:4 một con chiên bị mất
 - b) Luca 15:8-10 một đồng bạc bị mất

3. Xác định những chi tiết không liên quan:

Những chi tiết không dùng để dạy về lễ thật (Luca 17:7-9)

- a) Luca 15:4 99 con chiên an toàn
- b) Luca 15:8 9 đồng không bị mất

4. Xác định những chi tiết liên quan:

Những chi tiết có ý muốn dạy dỗ về lễ thật sẽ được củng cố trong chủ đề chính (câu chuyện Người con trai hoang đàng – đã mất bây giờ tìm được).

MÁC 4:1-20

- 1) Một lần khác, Chúa Jesus khởi sự giảng dạy nơi bờ biển, Một đoàn dân rất đông tụ tập quanh Ngài nên Ngài phải ngồi xuống trên một chiếc thuyền đậu dưới nước, còn cả đám đông ở trên bờ.
- 2) Ngài dùng ngụ ngôn dạy họ nhiều điều; trong lúc dạy, Ngài bảo họ rằng:
- 3) “Hãy nghe đây! Một nông dân đi ra gieo giống.
- 4) Khi gieo, có hạt rơi trên đường mòn, chim ăn hết.
- 5) Hạt khác rơi vào nơi có đá, chỉ có ít đất nên liền mọc ngay.vì đất không được dày,
- 6) Lúc mặt trời mọc lên, thì bị xém nắng và không có rễ nên phải khô héo.
- 7) Hạt khác nữa rơi nhằm chỗ gai góc, gai mọc rậm lên làm nghẹt ngòi không kết hạt được.
- 8) Còn hạt rơi vào nơi đất tốt thì lớn lên, nảy nở ra và kết quả, một hạt ra ba chục, hạt khác sáu chục và hạt khác một trăm”
- 9) Rồi Ngài bảo: “Ai có tai để nghe, hãy lắng nghe!”
- 10) Khi còn lại một mình Chúa Jesus, mười hai sứ đồ và những người khác hỏi Ngài về ngụ ngôn ấy.
- 11) Ngài đáp: “ Sự huyền nhiệm nước Đức Chúa Trời đã được ban cho các con. Nhưng đối với người ngoài thì dùng ngụ ngôn mà dạy mọi sự.
- 12) Để: “họ xem thì vẫn xem mà không thấy, nghe thì vẫn nghe mà không hiểu, e họ hối cải và được tha tội chẳng.”

- 13) Rồi Ngài bảo họ: “Các con không hiểu ngụ ngôn này thì làm sao có thể hiểu được tất cả các ngụ ngôn khác?
- 14) Người gieo giống là người gieo Đạo
- 15) Một số người như hạt giống trên con đường mòn, là nơi Đạo được gieo, họ vừa nghe xong liền bị Satan đến cướp lấy Đạo đã gieo trong lòng.
- 16) Một số người khác như hạt giống nơi có đá, vừa nghe Đạo họ liền vui mừng tiếp nhận.
- 17) Nhưng trong lòng không có rễ, chỉ tạm bợ, khi gặp hoạn nạn, bắt bớ vì Đạo, họ liền vấp ngã.
- 18) Một số người khác như hạt giống nơi gai góc, họ nghe Đạo
- 19) Nhưng nổi lo lắng về đời này, sự quyến rũ của giàu sang, và những dục vọng khác nữa nhập vào lòng khiến Đạo nghẹt ngòi không kết quả được.
- 20) Còn số người khác như hạt giống nơi đất tốt, nghe Đạo thì nhận lấy và kết quả, một hạt ra ba chục, hạt khác sáu chục và hạt khác nữa một trăm.

Bài tập #7

1. Hãy đọc Êsai 1:1-31 vài lần.
2. Lập dàn ý (dùng dàn ý đơn giản).
3. Phân biệt các loại tiên tri của từng ý trong dàn ý.
4. Tóm chủ đề chính của lời tiên tri.
5. Dùng dàn ý để lập bảng biểu.
6. Lập dàn ý cho bài giảng mà bạn sẽ dùng để trình bày đoạn kinh thánh. Hãy nắm lấy ý đầu tiên và phát triển nó từng câu một. Phát biểu ý đầu tiên và bắt đầu giải thích từng câu có bao hàm ý đó. Bạn có thể muốn giải thích các từ và cụm từ then chốt trong phân đoạn kinh thánh mà bạn đã nhận xét, diễn giải và ứng dụng. Sau đó chuyển sang ý tiếp theo và trình bày nó. Hãy cố gắng nghĩ ra các ví dụ minh họa và các câu chuyện để diễn đạt ý đó.

TIÊN TRI

Trong Kinh Thánh có thể tìm thấy sách tiên tri từ Sáng thế ký đến Khải huyền.

- Trong tổng số 23.210 câu của Cựu Ước thì có 6.641 câu (khoảng gần 28%) bao hàm yếu tố tiên đoán
- Trong tổng số 7.914 câu của Tân Ước thì có 1.711 câu (khoảng 21%) bao hàm yếu tố tiên đoán
- Trong số 31.124 câu của toàn bộ Kinh Thánh, 8.352 câu (khoảng 27%) bao hàm yếu tố tiên đoán

Thật ra, Kinh Thánh chứa rất nhiều yếu tố tiên đoán dự báo về một số điều quan trọng mà Chúa đã đặt để trong sách tiên tri.

I. Bước đầu tiên là phải xác định được thể loại sách tiên tri mà bạn đang nghiên cứu:

Có 2 loại tiên tri:

A. TIÊN ĐOÁN – nói trước về tương lai.

B. GIÁO HUẤN – đề cập đến các lẽ thật về thần học, đạo đức, khuyên răn.

Tuy nhiên, có một số sách tiên tri pha trộn cả 2 loại trên lại với nhau. Như Xachari 1:1-15 là dạng giáo huấn, nhưng khái tượng sau đó (1:16-21) lại thuộc dạng tiên đoán. Xachari 7 hầu hết là dạng giáo huấn, ngoại trừ phần trước và sau của đoạn là thuộc dạng tiên đoán. Tuy vậy, hầu hết các sách tiên tri đều thuộc dạng tiên đoán.

II. Dưới đây là một vài hướng dẫn giúp giải quyết các sách **tiên đoán**:

A. NGHĨA ĐEN. Hãy nắm bắt đoạn kinh thánh theo nghĩa đơn giản, trực tiếp và thông thường nhất, trừ khi có những lí do đầy thuyết phục buộc làm khác đi. Nên hiểu các sách tiên đoán theo nghĩa đen, trừ khi có những lí do khác thuyết phục hơn cho rằng cần phải hiểu các thông điệp đó theo nghĩa bóng các thông điệp đó. Luôn bắt đầu với việc xem xét nghĩa đơn giản và dễ hiểu trước – **câu thể nào thì nghĩa thể ấy.**

B. NGHĨA BÓNG. Hãy học cách xác định các thông điệp nghĩa bóng, nhưng phải theo các qui luật thông thường của ngôn ngữ khi phân biệt nghĩa đen và nghĩa bóng.

1. Một số kiểu diễn đạt rõ ràng cần phải hiểu theo nghĩa bóng. Nếu hiểu theo cách khác sẽ ra vô lý. Ví dụ trong Giô ên 2:31 – mặt trăng biến nên máu; và Êsai 11:1 – một nhánh ra từ loài người; hay xachari 4:7 – núi sẽ bị dời đi.
2. Khi đọc Đaniên chúng ta gọi những mô tả về: một con sư tử có cánh, một con beo với 4 cánh, v.v...là “ngôn ngữ hình ảnh”.
3. Mục đích là để nhận thức rõ điều mà nghĩa bóng đề cập, vì những điều được diễn đạt theo nghĩa bóng thường là sự thật sẽ xảy ra trong lịch sử.

Ví dụ: Đaniên 7:17-4 con thú lớn tượng trưng cho 4 vua sẽ dấy lên trên thế gian; Giăng 2:19 – lời tiên tri của Chúa Jesus về đền thờ. “Hãy phá đền thờ này đi, trong 3 ngày ta sẽ dựng lại”, được hiểu là Chúa ám chỉ đền thờ của thân thể Ngài.

C. LỜI KHUYÊN:

Rất khó mà xác định rõ thể loại tiên tri trong các sách tiên tri.

Ví dụ: Amốt 9:13-15. Thông điệp được biểu thị rằng cần phải theo nghĩa bóng. Nhưng chúng ta phải bắt đầu với giả định rằng lời tiên tri đó cần hiểu theo nghĩa đen. Tuy vậy, phần lớn lời tiên tri thật sự là nghĩa bóng và chúng ta phải học phân biệt giữa cách diễn đạt nghĩa đen và nghĩa bóng.

- D.** Tiên tri bao gồm cả việc quá khứ, hiện tại và tương lai. Thường thì lời tiên tri không tuân theo một mẫu liên tục nào. Thông điệp tiên tri có thể nhảy từ ý này sang ý khác hoặc từ khoảng thời gian này sang khoảng thời gian khác.

ÊSAI 1:1-31

- 1) Đây là các khái tượng mà tiên tri Êsai, con trai Amốt, thấy về Giuđa và Giêrusalem trong thời các vua Ôxia, Giôtham, Acha, Êxêchia của Giuđa.
- 2) Hỡi các tầng trời, hãy nghe, hỡi đất hãy lắng tai nghe. Vì Chúa phán: "Ta đã nuôi nấng và trưởng dưỡng con cái, nhưng chúng nó chống đối ta.
- 3) Bò biết chủ mình, lừa biết máng của chủ. Nhưng Ysơraên không biết, dân ta không hiểu."
- 4) Ôi, một nước tội lỗi, một dân phạm tội nặng nề. Dòng dõi của những người gian ác, con cái làm điều bại hoại. họ đã từ bỏ Chúa, khinh bỉ Đấng Thánh của Ysơraên. Họ đã quay mặt đi; bước giật lùi.
- 5) Tại sao người muốn đánh nữa? Người vẫn tiếp tục phản loạn sao? Mọi đầu đều bị thương tích, mọi lòng đều bị đau đớn.
- 6) Từ bàn chân đến đỉnh đầu, không có chỗ nào lành. Chỉ toàn là vết bầm, lằn roi, vết thương chảy máu; chưa được rửa sạch, chưa băng bó và chưa được xức dầu cho dịu.
- 7) Đất nước người hoang tàn, các thành bị lửa thiêu đốt. Người ngoại quốc ăn nuốt ruộng đất người ngay trước mặt người. Nó sẽ bị hoang tàn như bị ngoại bang lật đổ.

- 8) Con gái Siôn bị bỏ lại như chồi canh trong vườn nho, như lều canh nơi ruộng dưa, như thành bị vây.
- 9) Nếu Chúa vạn quân không chữa lại cho chúng ta một ít người sống sót, thì chúng ta đã như thành Sôđôm và trở nên như Gômôrô rồi.
- 10) Hỡi lãnh đạo Sôđôm. Hãy nghe lời Chúa phán. Hỡi dân Gômôrô, hãy lắng tai nghe Kinh Luật của Đức Chúa Trời chúng ta.
- 11) Chúa phán: "Muôn vàn tế lễ của các người có nghĩa gì đối với Ta? Ta đã chán ngán các tế lễ thiêu chiên đực, mỡ thú vật mập, ta không vui về huyết của bò đực, chiên con và dê đực.
- 12) Khi các người đến hiện diện trước mặt Ta, ai đòi hỏi thứ này từ tay các người? Là người chà đạp các hành lang Ta.
- 13) Đừng dâng tế lễ chay vô ích cho Ta nữa; ta ghét mùi hương; ngày trăng mới, ngày Sabát, các lễ hội, ta không chịu nổi các ngày trọng thể cùng tội ác.
- 14) Linh hồn ta ghét các ngày trăng mới và các kỳ lễ hội của các người. Các lễ ấy trở thành gánh nặng cho Ta, ta lấy làm mệt mỏi để gánh chúng.
- 15) Khi các người đưa tay lên cầu nguyện, ta che mắt ta khỏi các người; dù khi các người cầu nguyện nhiều, Ta sẽ chẳng nghe. Tay các người đầy máu.
- 16) Hãy tắm rửa, hãy làm cho mình tinh sạch. Hãy loại bỏ những việc ác khỏi trước mặt Ta, đừng làm ác nữa.
- 17) Hãy học làm điều thiện, tìm kiếm công bình, sửa sai kẻ hà hiếp, bình vực kẻ mồ côi, biện hộ cho người góa bụa."
- 18) Chúa phán: "Bây giờ chúng ta hãy đến tranh luận với nhau: dù tội các người đỏ như hồng điều sẽ trở nên trắng như tuyết. Dù đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên
- 19) Nếu các người mong muốn và vâng lời, các người sẽ ăn sản vật tốt lành của đất.

- 20) Nhưng nếu các người từ khước và phản loạn, các người sẽ bị gươm ăn nuốt; vì miệng Chúa đã phán.
- 21) Thế nào một thành trung nghĩa đã trở thành gái điếm? Thành vốn đầy công bình và công chính cư ngụ, nhưng nay toàn những kẻ giết người.
- 22) Bạc của người biến thành cặn bã, rượu nho người đã bị pha lẫn nước.
- 23) Các hoàng tử của người là những kẻ phản loạn, là bạn với phường trộm cướp. Mỗi người đều yêu của hối lộ, chạy theo quà biếu. Họ không bênh vực kẻ mồ côi, không xét duyên cớ cho người góa bụa.
- 24) Vì vậy, Chúa vạn quân, Đấng Quyền Năng của Ysơraên phán: "Này, ta sẽ rửa hận đối với những kẻ đối nghịch ta và báo thù các kẻ thù Ta.
- 25) Ta sẽ trở tay chống người, Ta sẽ luyện lọc cặn bã người như nước tro. Và tinh luyện mọi tạp chất nơi người.
- 26) Ta sẽ phục hồi các quan án của các người như thuở xa xưa, các cố vấn của các người như lúc ban đầu. Bấy giờ các người sẽ được gọi là Thành công chính, Thành công nghĩa."
- 27) Siôn sẽ được cứu chuộc bởi sự công bình, và những người trong thành ăn năn nhờ sự công chính.
- 28) Nhưng những kẻ phản loạn cùng người tội lỗi sẽ bị đánh tan và những kẻ từ bỏ Chúa sẽ bị tiêu diệt.
- 29) "Vậy các người sẽ hổ thẹn vì các cây sồi mình ưa thích và xấu hổ vì các vườn cây mình đã chọn lựa.
- 30) Vì các người sẽ như cây sồi lá khô héo, như vườn cây không có nước.
- 31) Người mạnh mẽ sẽ trở nên vỏ khô, công việc của nó như mồi lửa. Cả hai sẽ cùng nhau cháy không ai dập tắt được.

VÍ DỤ
Dàn ý giải thích
(dùng Thi Thiên 1 làm ví dụ)

➤ **PHẦN MỞ ĐẦU** – để thu hút sự chú ý của người nghe cũng như mở đường cho thông điệp mà bạn muốn chuyển tải.

- 1) Tóm tắt ngắn gọn về một vài điểm trong bối cảnh của đoạn KT như: cảnh trí, thời gian...
- 2) Nêu chủ đề tổng quát của đoạn KT... dùng ví dụ minh họa để liên hệ với hiện trạng cuộc sống ngày nay.

Ví dụ: “Đoạn Thi Thiên này là sự dạy dỗ của một tác giả vô danh về 2 cách sống... điều này rõ ràng đưa ra cho chúng ta một sự chọn lựa... đó là chúng ta phải sống theo lối công bình để nhận được phước hạnh...v.v...”

➤ **PHẦN THÂN** – Đây là “trái tim” của thông điệp dựa theo dàn ý mà bạn đã lập... dùng các “ý chính” (theo từng phân đoạn của dàn ý) như các “điểm chính”. Dùng những “điểm quan trọng” của 1 hay 2 câu trong từng phân đoạn của dàn ý để nhấn mạnh ý chính – lấy từ cột “Quan Sát” và “Diễn Giải” trong bảng biểu. Dùng các minh họa và ví dụ để làm rõ ý và liên hệ nó với chủ đề chính. Xem ví dụ bên dưới (tham khảo bảng trả lời của Thi Thiên 1).

I. Người được phước – câu 1-3: Chúng ta thấy những câu này mô tả về một người tin Kính (người đó như thế nào, người đó trở nên ra sao). Trong câu 1, đó là người “*được phước*”, người từng kinh nghiệm hạnh phúc thật (bên trong, cách thuộc linh), “*không đi không đứng...không ngồi...*” tránh kết thân với những kẻ làm ác (đây là một minh họa rõ ràng cho sự tương đồng của Hêbơrơ) và thay vào đó, “*vui thích trong lời của Đức Chúa Trời*”, “*Người đó sẽ như cây trồng bên dòng nước*”, cho chúng ta một bức tranh về kiểu no đủ và thịnh vượng mà Chúa ban cho dân sự Ngài.

II. Kẻ ác – câu 4-6: “*Kẻ ác không được như vậy...*” Câu 4 mô tả về kẻ không tin kính. Họ không ham thích luật pháp của Chúa. Trong khi người công bình tựa như những cây kết quả, kẻ ác lại như rơm rác bị gió cuốn đi, vô giá trị trước mặt Chúa. Trong câu 5-6, Chúng ta đọc thấy số phận của kẻ không tin kính và tương lai khác biệt đang chờ người công bình.

➤ **PHẦN KẾT:** Tại đây chúng ta muốn thông điệp đi đến điểm kết bằng cách co cụm tất cả các ý lại trong chủ đề và sự dạy dỗ chính cùng với ứng dụng chung, nên sử dụng ví dụ hoặc minh họa để nêu cách áp dụng những gì đã chia sẻ và học qua thông điệp vào việc làm.

Ví dụ: “Nguyện mỗi chúng ta có sự khao khát lời Chúa, những phước hạnh mà người công bình đã nhận được sẽ khích lệ chúng ta tìm kiếm Chúa và chia sẻ lời Ngài với những người hư mất...v.v...”

CHÚ Ý: Tất cả các ý chính hay điểm chính, những câu quan trọng, các ví dụ và minh họa đề nên liên hệ trở lại chủ đề chính – nhấn mạnh chủ đề và khiến nó dễ hiểu hơn.



**BÀI TẬP
ĐỀ NGHỊ**

Bài tập đề nghị #1

1. Đọc Giăng 13: 1-20 vài lần.
2. Trả lời các câu hỏi qui nạp trang 48

GIĂNG 13:1-20

(Theo bản dịch mới Arms of Hope)

- 1) Trước kỳ lễ Vượt Qua, Đức Chúa Jesus biết là đã đến lúc Ngài phải rời thế gian để trở về cùng Cha. Ngài đã yêu những người của mình trong thế gian, thì ngài cứ yêu cho đến cuối cùng.
- 2) Trong bữa ăn tối, quý vương đã gieo vào lòng Giu-đa, con của Si- môn Ích-ca-ri-ốt, ý tưởng phản bội Ngài.
- 3) Ngài biết Cha đã trao mọi sự vào tay mình; vì Ngài đã đến từ Đức Chúa Trời lại sắp về cùng Đức Chúa Trời.
- 4) Nên Ngài đứng dậy khỏi bàn ăn, cởi áo ngoài ra, quấn ngang lưng,
- 5) Rồi đổ nước vào chậu, bắt đầu rửa chân cho các môn đệ. Rửa xong, Ngài lấy khăn quấn ngang lưng mà lau.
- 6) Khi đến Si-môn Phierơ, ông thưa: "Chúa ơi! Chúa mà lại rửa chân cho con sao?"
- 7) Đức Chúa Jesus trả lời: "việc ta làm bây giờ con chưa hiểu nhưng sau này con sẽ rõ."
- 8) Phierơ thưa lại: "Đời nào con để Chúa rửa chân cho con." Đức Chúa Jesus đáp: "Nếu không để Ta rửa, con sẽ không có phần gì với Ta cả."
- 9) Phierơ thưa: "Lạy Chúa, Thế thì chẳng những chỉ rửa chân thôi mà còn cả tay và đầu nữa."
- 10) Đức Chúa Jesus dạy: "Người tắm rồi thì thân thể đã sạch nên chỉ cần rửa chân thôi. Các con đã sạch rồi, nhưng không phải tất cả đều trong sạch."
- 11) Vì Chúa đã rõ ai là người sẽ phản bội Ngài, nên mới nói có người chưa trong sạch.
- 12) Sau khi rửa chân các môn đệ xong, Ngài mặc lại áo ngoài, trở về bàn ăn và hỏi họ: "các con có hiểu việc Ta vừa làm cho các con không?"
- 13) Các con xưng Ta là Thầy là Chúa, phải lắm, vì chính ta là như vậy.
- 14) Đã là Thầy mà Ta còn rửa chân cho các con, thì chính các con cũng phải rửa chân cho nhau.
- 15) Ta đã làm như vậy cốt để làm gương cho các con noi theo.
- 16) Thật vậy, ta bảo các con: "Tớ không hơn chủ, sứ giả không hơn người sai phái mình."
- 17) Các con biết những điều này và đem ra thực hành thì được phước.
- 18) Ta không nói về tất cả các con đâu. Ta biết rõ những người ta chọn, nhưng lời Kinh Thánh này phải ứng nghiệm: "Kẻ từng ăn bánh của Ta đã trở gót phản bội Ta.
- 19) Bây giờ, Ta báo trước cho các con để khi sự việc xảy ra, các con sẽ tin Ta là Đấng Hằng Hữu.
- 20) Thật vậy, Ta bảo các con: "Ai tiếp người mà ta sai đến tức là tiếp rước Ta, còn ai tiếp Ta là tiếp Đấng đã sai ta."

CÂU HỎI QUI NẠP

- N 1. Những người nào được đề cập đến trong câu chuyện?
- N 2. Sự kiện gì sắp xảy ra?
- D 3. Lễ Vượt Qua là gì?
- N 4. Mô tả các sự kiện của lễ Vượt Qua theo cách của bạn.
- N 5. Như được đề cập trong câu 1, Đức Chúa Jesus biết điều gì về chính Ngài?
- D 6. Đức Chúa Jesus yêu môn đệ Ngài nhiều thế nào?
- D 7. Tình yêu đó có bao gồm cả Giu-đa không?
- D 8. Làm sao Chúa có thể yêu được một người dự định phản Chúa?
- N 9. Liệt kê ra những điều Chúa biết trước về chính Ngài đề cập trong câu 3.
- D 10. Tại sao Chúa rửa chân cho các môn đồ?
- D 11. Theo lệ thường thì công việc rửa chân là của ai?
- N 12. Phierơ trả lời Chúa như thế nào khi Chúa định rửa chân cho ông?
- D 13. Tại sao Phierơ không muốn Chúa rửa chân cho mình?
- N 14. Phierơ đã đáp ra sao trước câu hỏi của Chúa trong câu 12?
- D 15. Hãy giả thích trong câu 10, Chúa muốn nói điều gì?
- U 16. Bạn sẽ trả lời ra sao trước câu hỏi của Chúa Jesus trong câu 12?
- D 17. Tại sao Chúa nói chúng ta nên rửa chân lẫn nhau?
- D 18. Qua câu 16, Chúa muốn nói điều gì?
- D 19. Tại sao chỉ biết không thôi thì chưa đủ?
- D 20. Chúa đang nói về ai trong câu 18?
- D 21. Hãy diễn giải câu 20.
- A 22a. Hãy ứng dụng sự dạy dỗ chính trong đoạn Kinh Thánh này.
- A 22b. Ứng dụng chung là gì?
- A 22c. Bạn có thể làm những điều cụ thể nào?

Bài tập đề nghị #2

1. Hãy đọc Philêmon vài lần.
2. Hãy lập dàn ý theo dạng Dàn Ý Thư Tín (như minh họa trang 22).
3. Lập bảng biểu (như minh họa trang 23)

PHILÊMÔN

- 1) Tôi là Phaolô bị tù vì Chúa Cứu Thế Đức Chúa Jesus, cùng với anh em là người Timôthê, mến gửi anh Philêmon yêu quý, cũng là đồng lao của chúng tôi.
- 2) Chị Áp-bi, người chị của chúng tôi, anh Achíp, chiến hữu của chúng tôi, cùng hội thánh họp tại nhà anh.
- 3) Nguyễn xin Đức Chúa Trời, Cha chúng tôi và Chúa Cứu Thế Jesus ban ân sủng và bình an cho anh chị em.
- 4) Tôi luôn luôn tạ ơn Đức Chúa Trời mỗi khi nhắc đến anh em trong khi cầu nguyện.
- 5) Tôi được nghe về anh nơi Jesus và tình yêu thương anh bày tỏ cho tất cả các thánh đồ.
- 6) Tôi cầu xin rằng lòng rộng lượng từ đức tin của anh sẽ giúp anh hiểu biết sâu xa hơn tất cả những phúc lành mà chúng ta có trong Chúa Cứu Thế.
- 7) Thật vậy, tôi rất vui mừng và được khích lệ vì tình yêu thương của anh, bởi vì, thưa anh, nhờ anh, lòng các thánh đồ được phấn khởi.
- 8) Cho nên, dù trong Chúa Cứu Thế, tôi có quyền truyền bảo anh về việc anh nên làm.
- 9) Nhưng tôi thà lấy tình yêu thương nài xin anh thì hơn. Tôi là Phaolô, một người đã già rồi, nay lại còn bị tù vì Chúa Cứu Thế Jesus.
- 10) Tôi xin anh giúp cho đứa con mà tôi sinh ra trong cảnh ngục tù, đó là Ônêsim.
- 11) Trước kia đối với anh, nó thật là vô dụng nhưng bây giờ đã trở nên hữu dụng cho anh lẫn tôi.
- 12) Tôi xin gửi nó về với anh, nó là tấm lòng của tôi vậy.
- 13) Về phần tôi, tôi muốn giữ nó lại, để nó thay anh phục vụ tôi trong khi tôi bị xiềng xích vì truyền giảng Phúc Âm.
- 14) Nhưng tôi không muốn làm gì khi chưa được anh đồng ý để công việc tốt đẹp anh làm là tự nguyện chứ không phải ép buộc.
- 15) Nó đã rời xa anh ít lâu, có lẽ là để anh nhận nó lại mãi mãi.
- 16) Không phải nhận lại như một nô lệ nhưng hơn hẳn một nô lệ, như người anh em thân yêu, rầy thân yêu đối với tôi, hưởng chi đối với anh thì càng thân yêu hơn biết bao! Cả về tình người lẫn tình trong Chúa.
- 17) Vậy, nếu anh xem tôi là bạn đồng đạo, thì xin hãy tiếp nhận nó như tiếp nhận chính mình tôi.
- 18) Nếu nó có làm thiệt hại hay mắc nợ anh điều gì, anh cứ tính cho tôi.
- 19) Tôi, Phaolô, chính tôi viết điều này, tôi sẽ hoàn lại cho anh; còn mắc nợ tôi về chính bản thân anh thì không nhắc đến.
- 20) Vâng, thưa anh, xin anh giúp tôi hưởng được niềm vui ấy trong Chúa và làm cho lòng tôi phấn khởi trong Chúa Cứu Thế.
- 21) Tôi viết thư này cho anh, vì tôi tin rằng anh sẽ nghe theo và tôi cũng biết rằng anh sẽ làm hơn những điều tôi yêu cầu nữa.
- 22) Nhân thể, xin anh chuẩn bị chỗ trọ cho tôi, vì tôi hy vọng, nhờ anh chị em cầu nguyện, tôi sẽ được trở về với anh chị em.
- 23) Êpháp-ra, người bạn tù của tôi trong Chúa Cứu Thế Jesus xin gửi lời thăm anh.
- 24) Mác, Aritat, Đê-ma và Luca là các đồng lao của tôi cũng vậy.
- 25) Nguyễn xin Chúa Cứu Thế Jesus ban đầy ân sủng trên tâm linh anh chị em.

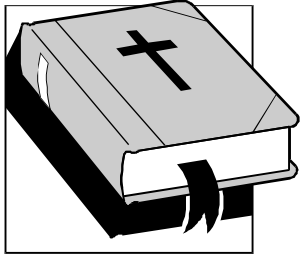
Bài tập đề nghị #3

1. Đọc Êsai 55 vài lần.
2. Lập dàn ý cho đoạn kinh thánh sau (dùng Dàn Ý Đơn Giản)
3. Phân biệt các loại tiên tri trong từng ý của Dàn Ý.
4. Tìm chủ đề chính.
5. Qua Dàn Ý, lập bảng biểu của đoạn kinh thánh.
6. Hãy lập Dàn ý giảng luận mà bạn sẽ dùng để giải thích đoạn kinh thánh sau. Bắt đầu từ ý đầu tiên và phát triển dần dần. Nêu ý đầu và giải thích từng câu mang ý đó. Bạn có thể giải thích những từ và cụm từ then chốt mà bạn đã quan sát, diễn giải và ứng dụng. Sau đó chuyển sang ý tiếp theo và phát triển nó. Hãy cố tìm những ví dụ minh họa hay các câu chuyện để trình bày các ý. (Xem ví dụ trang 45)

ÊSAI 55

- 1) "Hỡi tất cả những ai khao khát, hãy đến nơi các nguồn nước. Và người không tiền bạc, hãy đến mua và ăn. Hãy đến mua rượu và sữa mà không cần tiền và không phải trả phí tổn.
- 2) Tại sao các người tiêu phí tiền cho vật không phải là bánh, lao lực cho vật không làm cho mãn nguyện, hãy lắng nghe Ta, hãy ăn vật ngon, thì linh hồn các người sẽ vui mừng với đồ béo bổ.
- 3) Hãy nghiêng tai và đến cùng Ta, hãy nghe thì linh hồn các người sẽ sống, Ta sẽ lập một giao ước đời đời với các người, tức là tình yêu trung kiên Ta đã hứa cùng Đavít.
- 4) Kìa, Ta đã lập người làm nhân chứng cho nhân dân, làm lãnh đạo và chỉ huy dân chúng.
- 5) Kìa, người sẽ kêu gọi nước mà người không biết; nước không biết người sẽ chạy đến cùng người. Vì Chúa, Đức Chúa Trời người, Đấng thánh của Ysraên tôn vinh người.
- 6) Hãy tìm kiếm Chúa đang khi mình có thể gặp được, hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần.
- 7) Kẻ ác hãy từ bỏ đường lối mình, người bất chính hãy từ bỏ ý tưởng mình. Hãy trở lại cùng Chúa vì Ngài thương xót người, hãy đến cùng Đức Chúa trời vì Ngài tha thứ dồi dào.
- 8) "Vì ý tưởng Ta không phải là ý tưởng các người, đường lối các người không phải đường lối Ta" Chúa tuyên bố như vậy.
- 9) "Vì trời cao hơn đất bao nhiêu thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người; ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người bấy nhiêu.
- 10) Ví như mưa và tuyết, từ trời rơi xuống, nó không trở lại trời nhưng tưới đất, làm cho đất đượm màu và nảy nở; đem lại hạt giống cho kẻ gieo và bánh cho người ăn.
- 11) Nay, lời đã ra từ miệng Ta, sẽ không trở về cùng Ta vô hiệu quả, nhưng sẽ làm điều ta định và hoàn thành điều ta đã sai khiến nó.
- 12) Còn các người sẽ đi ra trong vui mừng, và được dẫn về trong bình an. Núi đồi sẽ cất tiếng hát trước mặt các người. Và tất cả cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay.
- 13) Cây tùng sẽ mọc lên thay cho cây gai, cây hạnh đào thay cho gai góc. Ấy là một kỷ niệm cho Chúa, một dấu đời đời không bị cắt bỏ."

PHỤ LỤC



PHƯƠNG CÁCH BẮT ĐẦU VÀ HƯỚNG DẪN HỌC KINH THÁNH

Bắt đầu một lớp học Kinh Thánh có thể là một kinh nghiệm phong phú cho người hướng dẫn cũng như các thành viên tham dự. Nếu bạn chưa bao giờ hướng dẫn một nhóm học nào trước đây thì khôn ngoan hơn hết là bắt đầu với một nhóm nhỏ và xây dựng dần dần. Ban đầu, chỉ nên có một vài nghiên cứu như mỗi tuần một lần trong một tháng. Điều này sẽ giúp bạn tiến hành học và tiếp tục nâng cao. Nếu bạn bắt đầu với một loạt bài học dài, người tham dự chắc chắn sẽ mất hứng thú và không đến lớp nữa trước khi bạn phát triển bài học cách trọn vẹn, và điều này có thể dẫn đến thất vọng.

Tôi nên mời ai?

Trước khi bạn mời ai, hãy dành thời gian để cầu nguyện. Bạn phải chắc chắn rằng Chúa đang chuẩn bị những người đói khát Lời Ngài. Thật ra, Chúa đã chuẩn bị những người đó thậm chí trước khi bạn nghĩ đến việc học Kinh Thánh. Khi bạn cầu nguyện, nếu Chúa đem những người đó ngang qua lối bạn thì hãy biết đó là những người bạn nên mời. Hãy bắt đầu với chỉ hai hay ba người là đủ. Đến khi bạn phát triển, số người trong nhóm có thể gia tăng nhưng điều quan trọng là phải bắt đầu với số lượng nhỏ.

Cần bao nhiêu thời gian?

Những người hướng dẫn học Kinh Thánh đầy kinh nghiệm đã nhận ra rằng thời gian hơn một tiếng là quá dài với bất cứ điều gì. Vài người tham dự sẽ mất hứng thú và sẽ bỏ học giữa chừng nếu việc học cứ kéo dài thời gian quá như vậy. Tốt hơn cho mọi người là hãy định một thời gian nào đó để gặp mặt và cứ theo một thời gian biểu thoải mái. Đôi khi bạn có thể sẽ kéo dài thời gian hơn nhưng phải nhạy đối với cảm xúc của nhóm.

Tôi phải chuẩn bị như thế nào?

Những bài học Kinh Thánh tốt không bao giờ xảy ra tình hình – chúng phải được chuẩn bị cách cẩn thận. Trước nhất là để Chúa phán với tấm lòng của bạn khi bạn nghiên cứu lời Chúa. Hãy để lời Ngài thấm sâu và hành động trên bạn. Điều thứ hai là hãy dành thời gian nghiên cứu cách cẩn thận hầu cho bạn cảm thấy yên tâm và có thể hướng dẫn nhóm học một cách hiệu quả. Nếu bạn nghiên cứu một cách vội vã, bài học chắc chắn sẽ thiếu mất sự đụng chạm đáng ra phải có từ Chúa. Khi bạn chuẩn bị cách kỹ càng và đã thật sự được lẽ thật của Chúa nắm chặt thì nhóm bạn cũng có thể sẽ kinh nghiệm như vậy.

Sau khi đọc đoạn Kinh Thánh vài lần, hãy bắt đầu với việc lập dàn ý để tách biệt các ý với nhau. Hãy tìm xem các phân đoạn theo từng ý bắt đầu và kết thúc ở đâu. Tự hỏi chính mình liệu ý này đã đầy đủ chưa hay ý vẫn tiếp tục trong phân đoạn kế. Ý của phân đoạn này là gì?

Sau khi đã lập xong dàn ý, hãy lập bảng biểu tất cả những quan sát (nhận xét), diễn giải và ứng dụng của bạn. Một khi hoàn tất, hãy sẵn sàng đặt các câu hỏi để rút ra ý chính trong từng phần của đoạn Kinh Thánh. Hãy nhớ rằng chúng ta đang học Kinh Thánh một cách hệ thống và có phương pháp.

Tôi phải hướng dẫn thế nào?

Một khi khai thác xong các câu hỏi từ đoạn kinh thánh, bạn đã sẵn sàng để hướng dẫn nhóm của mình học Kinh Thánh. Hãy nhớ rằng đừng bao giờ tự trả lời các câu hỏi của bạn. Nếu nhóm không hiểu câu hỏi, hãy hỏi lại cách khác rõ nghĩa hơn. Phải luôn hướng nhóm trở về với Kinh Thánh để tìm câu trả lời.

Nên nhớ phải tiếp cận với Kinh Thánh như là một quyển sách hướng dẫn mà chúng ta đã định sẽ học tập từ nó. Hãy để đoạn Kinh Thánh tự nói về nó càng nhiều càng tốt.

Tự đánh giá khả năng lãnh đạo

Sau một bài học, có thể bạn sẽ muốn tự xem xét tỉ mỉ bản liệt kê những mục cần kiểm tra hoặc mời một Cơ Đốc Nhân khác trong nhóm nghiên cứu cùng xem xét với bạn. Trước khi bắt đầu, tại sao không cảm ơn Chúa đã đáp lời cách cụ thể cho sự cầu thay trong việc học lời Chúa mà bạn vừa hướng dẫn. Dù bạn cho rằng việc học đã qua, bạn cũng có thể cảm ơn Chúa vì ngài đã dùng lời của Ngài đặng chạm cách đặt biệt đến từng người tham dự.

CHUẨN BỊ

1. Bạn có cho rằng bạn đã dành đủ thời gian để chuẩn bị chưa?
2. Bạn đã có thể nắm vững những điều dạy dỗ chính chưa? Bạn có để sự dạy dỗ đó nắm bắt lấy bạn không?
3. Chuẩn bị trong sự cầu nguyện: Bạn có muốn thay đổi những gì bạn cầu thay khi bạn chuẩn bị sẵn sàng cho lần học tới không?

THÁI ĐỘ

1. Bạn có đã mong đợi Chúa hành động trong buổi học không?
2. Bạn có đã bày tỏ sự quan tâm đến từng cá nhân để họ thấy họ được chào đón và để khi gặp khó khăn hay thắc mắc họ sẽ muốn tâm sự với bạn chưa?
3. Bạn đã có sẵn lòng để học tập từ những người khác trong nhóm không?

BẦU KHÔNG KHÍ

1. Không khí của buổi học có thân mật và tự nhiên không?
2. Mọi người nói chung đã có tự do đóng góp ý kiến chưa?
3. Bạn đã ủng hộ và khích lệ sự tham gia của mọi người bằng cách nào?

THỜI GIAN

1. Nếu bạn định sẽ hướng dẫn phạm đoạn này một lần nữa, liệu bạn có thay đổi nhịp độ tiến triển của việc học không?
2. Bạn có đã bắt đầu và kết thúc y như kế hoạch không?

THẢO LUẬN

1. Liệt kê những gì bạn đã biết về việc hướng dẫn một buổi thảo luận và sau đó hãy cân nhắc xem:
 - a. Nhóm của bạn đã hiểu các hướng dẫn để thảo luận chưa?
 - b. Nhóm của bạn có đi vào đoạn trích để tìm câu trả lời chưa?
 - c. Bạn có cố gắng không tự trả lời các câu hỏi của mình chưa? (Nhưng thỉnh thoảng bạn có chia sẻ với tư cách là thành viên của nhóm không?)
 - d. Khi cần, bạn đã có nhắc lại câu hỏi một cách rõ nghĩa hơn chưa?
 - e. Bạn có khích lệ không chỉ một người trả lời hầu hết các câu hỏi không?
 - f. Có điều gì bạn muốn xin Chúa hành động trên từng cá nhân mà điều đó giúp ích cho việc tham gia thảo luận không?
 - g. Có người nào bạn cần giúp đỡ tham gia thảo luận không? Hãy trò chuyện cá nhân với họ.

MỤC ĐÍCH

1. Cuộc thảo luận có nêu rõ các ý chính trong đoạn trích chưa? Liệu các ý chính đó đã được giải thích rõ ràng hầu cho người ta có thể ghi nhớ và làm theo chưa?
2. Liệu các ý chủ đạo đã kết nối với nhau ở kết luận để đưa ra một ý chung chưa?
3. Bạn có thỏa lòng khi việc học đã đạt được mục đích với một vài người nắm vững được lẽ thật cho riêng họ không?

MỘT VÀI NHẬN XÉT CHUNG

- Hãy mong đợi chính đoạn kinh thánh hơn là người hướng dẫn sẽ trả lời các câu hỏi được nêu ra.
- Cố đừng suy xét ra ngoài đoạn trích. Sẽ có những lúc cần thêm thông tin cơ sở, nhưng hãy học cách làm việc với bối cảnh tức thời.
- Hãy lưu lại vấn đề của cuộc thảo luận – Sẽ rất dễ bị đi vòng và lạc đề.
- Quan trọng là mọi người đều đóng góp vào việc học của nhóm. Những người có thể thảo luận cách thoải mái hơn cần ý tứ đối với những người trầm lặng và để họ có cơ hội đóng góp ý kiến.
- Khi có người mới vào nhóm, tốt hơn là nên ôn lại lần nữa các hướng dẫn để thảo luận.

Khi đặt câu hỏi, phải chắc chắn rằng bạn cho nhóm thời gian đủ để tìm thông tin trả lời trong đoạn kinh thánh. Đôi khi sau câu hỏi dường như là cả một khoảng thời gian dài yên lặng. Hãy cẩn thận, đừng hối thúc vì họ đang tìm câu trả lời từ đoạn kinh thánh.

Nhiều câu hỏi có thể không chỉ có một câu trả lời, vì vậy cứ tự nhiên chờ nhiều câu trả lời từ nhóm. Sau câu trả lời thứ nhất, bạn có thể khuyến khích thêm các câu bình giải khác bằng cách nói: “Điều đó hữu ích đấy!”. hoặc “cái nhìn sâu sắc lắm!”, “Có ai phát hiện ra thêm điều gì khác nữa không?”

Hãy nhớ rằng cuộc thảo luận của bạn có thể sẽ tiến triển chậm trong một ít thời gian đầu, nhưng tình hình sẽ được cải thiện khi mọi người biết và quen với qui cách thảo luận đó. Trong một vài trường hợp, có thể đây là lần đầu tiên mà họ thảo luận kinh thánh theo cách này.

Đừng lo lắng nếu có một vài ý kiến đóng góp hơi lạ hoặc khác biệt. Hãy nhớ rằng Chúa đang hành động và người hướng dẫn không phải chịu trách nhiệm sửa cho đúng ý kiến của từng người. Trách nhiệm của bạn là đem mọi người về với lời Chúa và để lời Chúa bẻ trách họ. Một vài người sẽ có xu hướng trở thành những kẻ gây rối. Hãy đề nghị họ giữ lại các câu hỏi cho đến sau cuộc thảo luận khi bạn có thể nói chuyện với họ cách cá nhân. Tuy nhiên, đừng quên nói chuyện với họ sau đó.

Đôi khi, suốt buổi thảo luận, người tham dự sẽ đưa ra những câu trả lời đầy bất ngờ cho những câu hỏi mà bạn thậm chí chưa kịp hỏi. Trong trường hợp này, hãy thảo luận ngay khi lớp đưa ra vấn đề. Để nhấn mạnh, bạn có thể vẫn đề cập đến câu hỏi theo trình tự thích hợp của dàn ý bài học đã soạn và nhắc lại những bình chú trước đó và cho thảo luận đề tài.

Có những lúc cuộc thảo luận trở nên rối bù và bạn chợt nhận ra mọi người đang lạc đề mà thời gian thì đang trôi qua. Bạn muốn có những cuộc thảo luận tốt nhưng bạn cũng muốn để Chúa phán qua đoạn trích. Nếu bạn chỉ nắm được phân nửa trích đoạn, thì nhóm cũng chỉ hiểu được phân nửa ý. Hãy học cách đem nhóm trở về khi họ ra ngoài đề và chuyển qua câu hỏi kế tiếp.

Sau mỗi buổi học, hãy củng cố khả năng hướng dẫn bằng cách kiểm tra lại qua những câu hỏi đánh giá dành cho người hướng dẫn đã được cập trong tài liệu này (trang 54-55).

Chúa có thể hành động qua mỗi buổi học kinh thánh với chỉ vài người nhưng cũng có thể hành động với một nhóm đông hơn. Tuy vậy, kinh nghiệm cho thấy rằng khi một nhóm phát triển tới 7-8 người, cuộc thảo luận sẽ không kết quả và đánh mất vài điều nào đó. Nếu mục đích của bạn là có một buổi thảo luận cởi mở và thành thật trong lời Chúa, thì tốt hơn hết là giữ lại nhóm nhỏ. Nếu nhóm tăng trưởng tới một quy mô thích hợp thì hãy cân nhắc chia nhóm ra thành hai nhóm nhỏ hơn và dạy cho một người nào đó hướng dẫn nhóm còn lại.

Các nhóm nhỏ có thể trở nên chìa khóa thật sự để phát triển hội thánh cả bên trong lẫn bên ngoài.

ĐỘNG LỰC CỦA NHÓM NHỎ

Đối với những người hướng dẫn nhóm điều quan trọng là nhận thức được động lực của nhóm. Thường thì các nhóm khởi đầu gặp nhau rất hào hứng, nhưng rồi sớm thất bại. Tại sao lại xảy ra điều đó? Có thể có nhiều lý do, chẳng hạn như người lãnh đạo thiếu nhạy cảm, có sự mâu thuẫn cá nhân trong nhóm hay không có kế hoạch thực tiễn.

Một nhóm thất bại luôn vì một lý do nào đó. Tuy nhiên, sự thất bại sẽ không xảy ra nếu có nhóm tập trung vào một vài nguyên tắc động lực cơ bản dành cho nhóm. Có một số nhóm hoạt động mà không hề nghĩ ra điều gì khiến họ thành nhóm. Các nhóm đó tồn tại vì họ đang vô tình thực hành theo những nguyên tắc động lực học chính xác dành cho nhóm.

KHÁCH THỂ VÀ CHỦ THỂ.

Các nhóm hoạt động dựa trên hai bình diện cơ bản: khách thể và chủ thể. Nếu cả hai không bổ sung cho nhau thì người hướng dẫn sẽ gặp rắc rối.

Mặt khách thể của nhóm là nhiệm vụ, việc học kinh thánh, buổi cầu nguyện, ca đoàn...

Mặt chủ thể liên quan đến mối quan hệ nội bộ của nhóm cũng như cảm nhận là một phần của nhóm của từng cá nhân. Nhóm được hình thành từ những con người có cảm xúc, định kiến, nhu cầu và mục đích riêng.

Mỗi người trong nhóm sẽ tự nhủ bằng cách thầm lặng rằng: "Vị trí của tôi trong nhóm là gì? Liệu mọi người có chấp nhận các quan điểm của tôi không? Làm sao thấy nhóm được thông minh, tốt bụng và thuộc linh? Liệu các bạn có chấp nhận tôi nếu tôi có sự khác biệt?" Nếu một người cứ cố tìm câu trả lời cho những câu hỏi này, họ sẽ không thấy thoải mái với nhiệm vụ (học kinh thánh, cầu nguyện, ...)

Mặt chủ thể này gây khó khăn thật sự, và chúng ta cần chú ý kỹ. Có bao giờ bạn để ý làm sao mà một vài nhóm chẳng bao giờ hoàn thành bất cứ điều gì chưa? Họ bắt đầu với Êsai 1, nhưng chỉ học được hết hai câu đầu, hoặc họ dự định nhóm thờ phượng, nhưng chỉ nửa tiếng sau lại quyết định mời người hướng dẫn thờ phượng thường lệ. Thay vì tiế b65 trong công việc, các thành viên tranh cãi nhau, cười giỡn với xung quanh, mọi người cùng nói một lúc hay không ai nói gì cả!

Mỗi nhóm cần phải lưu ý cả hai mặt khách quan và chủ quan. Có những nhóm chỉ tập trung vào công việc cách mù quáng, điều đó sẽ khiến nhóm lâm vào tình trạng cực kỳ nguy hiểm. Chẳng sớm thì muộn, quan hệ của nhóm sẽ đổ vỡ và không đạt được mục tiêu khách quan.

Là một người hướng dẫn, bạn cần học cách giải quyết những căng thẳng và khó khăn trong nhóm. Học cách nhanh chóng phát hiện ra vấn đề trên bình diện chủ quan. Cố gắng cảm nhận cảm xúc của các thành viên trong nhóm vì ít khi được chia sẻ ra thành lời. Người ta sẽ không nói: "Tôi chán buổi học kinh thánh này rồi" mà họ sẽ không tham gia thảo luận, ngồi sụp xuống ghế hoặc nhìn ra ngoài cửa sổ. Họ sẽ dùng cách khác để giao tiếp hơn là lời nói. Hãy tin rằng việc ngủ gục này nói lên điều gì đó. Ngay cả lời nói có thể trái ngược với cảm xúc của chúng ta. Ví dụ như, tôi đang giận đỏ cả mặt mày nhưng vẫn khẳng định rằng tôi không giận gì cả. Người ta thường giao tiếp bằng nhiều cách, vì vậy chúng ta cần học để trở nên nhạy cảm hơn đối với ý nghĩa của những cách giao tiếp không lời này.

Để biết được điều gì đang diễn ra trong nhóm, có lẽ cách chắc chắn nhất là tự hỏi chính mình: "Ngay bây giờ tôi cảm thấy thế nào?" Nếu tôi thấy lo lắng, bức dọc hay phòng thủ, có nghĩa là có điều gì đó không ổn. Nếu vấn đề hiện ra rõ ràng thì hãy nói ra trước mọi người và giải quyết nó. "Tôi thấy vài người trong các bạn đang lo lắng. Các bạn có muốn nói gì về điều đó không?" Một khi những cảm xúc chủ quan được bày tỏ ra, đó sẽ là một kinh nghiệm tích cực hơn là tiêu cực đối với nhóm. Thường không hiếm xảy ra những giờ phút ích lợi hơn cả khi sự chú ý chuyển hẳn từ khách thể (bài học kinh thánh, v.v...) Sang chủ thể.

Có một cô gái trẻ từng là một thành viên tích cực trong một nhóm học kinh thánh nhỏ. Trong mỗi lần gặp mặt, cô ta nói chuyện cách rất thoải mái, tự nhiên. Một ngày nọ, Cô ta đến và ngồi im lặng suốt phân nửa bài học. Người hướng dẫn lưu ý sự yên lặng của cô và cho dừng buổi học để tìm hiểu có điều gì bất ổn với cô. Cô gái trẻ đã khóc òa lên và cho biết mẹ cô đang bệnh rất nặng. Cả nhóm lập tức cầu thay cho mẹ cô cũng như an ủi cô gái. Nhóm này đã chuyển từ một nhóm học KT thuần túy thành một nhóm đầy chu đáo, yêu thương. Sau những trường hợp mà mọi thứ dường như sắp bị phá hủy, chúng ta học được những bài học quý giá sâu sắc về chính mình, về các mối quan hệ, sự mâu thuẫn, tình yêu, sự tha thứ và sự chân thành. Nói cách khác chúng ta kinh nghiệm về ý nghĩa của những từ mà chúng ta thường đề cập trong kinh thánh.

CÁC KIỂU HÀNH ĐỘNG TƯƠNG TÁC.

Trong nhóm, người ta thường hành động theo những cách chắc chắn có thể đoán được. Một vài cách cư xử thì giúp ích nhưng những cách khác lại gây cản trở công việc. Đây là một vài loại hành động tương tác tiêu biểu:

- Người nói nhiều – luôn có điều gì đó để nói về tất cả mọi thứ.
- Người rụt rè – hiếm khi nói về bất cứ điều gì.

- Người thích quan sát – theo dõi mọi thứ nhưng không tham gia.
- Người hài hước – bao giờ cũng có vài điều khôi hài để nói.
- Người hay lạc đề - là thành viên thông thạo mọi thứ nhưng luôn đóng góp những điều không liên quan.
- Người hay tranh luận – thường có những quan điểm rất vững và không dễ dàng từ bỏ quan niệm của mình.
- Người trốn tránh nghị sự - có điều gì đó trong tâm trí nhưng không bày tỏ.

CÁCH ĐỐI PHÓ

Nói nhiều

Để tránh đương đầu và làm những người đó lúng túng, hãy gặp và nói riêng với họ. " Paul à, tôi cần anh giúp làm cho các bạn khác trong nhóm chúng ta nói nhiều hơn. Tôi thật sự rất xem trọng ý kiến mà anh chia sẻ, nhưng xin giúp tôi làm cho các bạn còn lại cũng tham gia ý kiến bằng cách như cố đừng là người trả lời đầu tiên khi tôi đặt câu hỏi. Hãy khích lệ những người khác tham gia chia sẻ suy nghĩ của họ."

Nhút nhát.

Gọi đích danh và chỉ định thẳng một câu hỏi cho họ trả lời. Điều này sẽ khởi đầu để họ tham gia vào thảo luận. Hãy cho những câu trả lời của họ, những lời bình luận tích cực, như: "Đó là một nhận xét hay đấy", hay, "sâu sắc lắm!"

Quan sát

Cố gắng lôi kéo loại người này tham gia vào bằng một câu hỏi thẳng trực tiếp. Đôi khi, người ta chỉ quan sát vì không chắc liệu nhóm có chấp nhận họ không. Do đó, chỉ lôi kéo họ tham gia bằng thái độ hoan nghênh và nhẹ nhàng.

Hài hước

Loại người này giúp nhóm giải tỏa căng thẳng và thư giãn. Tuy nhiên, đôi khi đùa không đúng lúc. Nếu điều đó trở thành một nan đề, thì hãy gặp riêng và bày tỏ sự đánh giá cao của bạn về năng khiếu hài hước của họ, nhưng giúp họ nhận thấy cần phải thận trọng trong việc sử dụng năng khiếu đó.

Lạc đề

Loại người này là một nan đề thực sự đối với nhóm nếu không biết cách xử lý khéo léo. Hãy học cách đưa người này trở về với đoạn trích và chủ đề của bài học. Bạn có thể đưa ra lời bình như: "Chủ đề đó thú vị đấy. Có lẽ lần sau chúng ta sẽ nói nhiều hơn về nó." Đừng để họ có thời gian trả lời, hãy hướng dẫn nhóm quay trở lại đoạn trích với câu hỏi khác.

Tranh cãi

Nếu một người liên tục là nan đề, nên gặp và nói chuyện riêng với họ. Đánh giá cao những ý kiến của họ, nhưng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc cho phép các thành viên khác trong nhóm bày tỏ những quan điểm khác và họ không cần thiết phải liên tục thách thức qua tranh cãi với ý kiến của những người khác. Nếu người hướng dẫn cho phép loại người này tiếp tục, nhóm sẽ không dám chia sẻ ý kiến vì sợ bị thách thức. Nếu người này bắt đầu cuộc tranh cãi, hay bất cứ hai thành viên nào có sự bất đồng ý kiến dẫn đến tranh cãi, điều quan trọng là người hướng dẫn phải kiểm soát tình hình. Thừa nhận giá trị của cả hai ý kiến và cho họ biết rằng những người khác trong nhóm cũng có những quan điểm vững chắc khác về các vấn đề này. Hãy nói họ kèm cuộc tranh cãi lại và tiếp tục việc học.

Trốn tránh nghị sự

Nếu bạn cảm thấy một người bào đó trốn tránh việc học thì việc đối phó với bất kì điều gì đang làm cá nhân đó phiền muộn là điều quan trọng. Trước khi bạn có bất cứ hành động nào, hãy cầu thay thăm cho họ. Tuy nhiên, nếu bạn thấy cần phải chăm sóc người đó suốt thời gian với nhóm thì một câu phát biểu hay một câu hỏi sẽ hữu ích hơn, như: "June nè, tối nay bạn lặng im lắm đó. Có điều gì không ổn à?", hay "Tối nay dường như bạn để tâm trí đi đâu, có điều gì cần chúng tôi cầu thay cho bạn không?"

KHÔNG KHÍ NHÓM HỌC

Không khí của bất kì nhóm nào cũng rất là quan trọng. Nếu mọi người trong nhóm cảm thấy sự ấm áp, yêu thương và chấp nhận lẫn nhau, thì không khí nhóm sẽ vẫn lành mạnh. Trong bầu không khí tốt như vậy, nhóm học chắc chắn tránh được những vấn đề căng thẳng hay những hành vi phá hoại.

Mỗi người trong nhóm phải cảm thấy sự chấp nhận và thái độ không phán xét trước khi tự nguyện tham gia. Nan đề thường đến khi một cá nhân nào nghĩ mình đã đạt đến mức thuộc linh, hay có sự sâu sắc đặc biệt trong ý muốn Chúa mà không mấy ai có được. Khi trường hợp này xảy ra, chúng ta không thể hòa theo mà cũng không xét đoán người khác. Khi chúng ta bắt đầu nhận thấy được chúng ta thật sự là ai (là con người sa ngã và tội lỗi nhưng vẫn được Chúa yêu thương), chúng ta sẽ không chỉ có thể bỏ bản tính đoán xét mà còn thành thực hơn.

Quan điểm ủng hộ Giảng Giải Kinh

Earl Palmer

Thật là một vinh dự lớn lao khi tôi được tham dự hội nghị lần này. Qua kinh nghiệm cá nhân, với tư cách là một mục sư, tôi muốn chia sẻ với các bạn điều mà tôi tin chắc là quan trọng đối với việc học KT và việc giảng giải kinh ở hội thánh. Đây không thực sự là một bài giảng, dù tôi có sử dụng một đoạn trích trong KT. Nó là một đoạn KT tuyệt hay và tôi sẽ để dành cho tới cuối bài nói chuyện. Điều mà tôi muốn trình bày là ủng hộ việc giảng giải kinh.

Tôi muốn bắt đầu cuộc nói chuyện của chúng ta bằng một tự truyện về chuyển hành trình cuộc đời của cá nhân tôi. Tôi nghĩ điều này quan trọng có thể giúp bạn hiểu những ưu tiên của cá nhân tôi được sắp đặt như thế nào trong chức vụ hiện tại của tôi ở Hội thánh First Presbyterian tại Berkeley và trong các chức vụ trước đây của tôi ở Hội thánh Union tại thành phố Manila và Hội thánh Đại học Presbyterian. Ngõ hầu, các bạn không chỉ hiểu về các khía cạnh thần học mà còn về hình thái thần học của cá nhân tôi, một điều rất cơ bản cho chức vụ hầu việc Chúa.

Tôi là một người California thuộc thế hệ thứ 3. Tôi lớn lên gần Núi Shasta. Gia đình tôi là một gia đình tuyệt vời, tự do ý chí, niềm nở, đầy khích lệ nhưng không đặc biệt mộ đạo.

Vào khoảng cuối năm trung học, tôi thôi không đến nhà thờ nữa và tiếp tục không tham dự các buổi nhóm trong suốt hai năm đầu ở trường Đại học California tại Berkeley. Việc tham dự các buổi nhóm lúc đó không phải là một phần tất yếu của cuộc đời tôi. Suốt năm thứ hai tại Đại học California, tôi sống ở Ký túc xá Barrington- là một nơi nổi tiếng từ xưa đến nay.

Barrington và tôi, cuối cùng trở thành chủ tịch sinh viên của Ký túc xá. Một ngày nọ, tôi ghé qua Barrington, Ký túc xá vẫn còn ở đó. Để tôi tả cho bạn biết đôi chút về nó, trên khắp các mặt tường Ký túc xá lúc này đầy dẫy những hình vẽ và chữ viết vì có rất nhiều sự chống đối diễn ra ở Berkeley. Một trong những mảng hình vẽ và chữ viết mà tôi cho là biểu tượng của Ký túc xá Barrington là từ "Cút đi" nằm ngay cửa trước, được viết lớn, tô đậm và được phun sơn.

Vào giữa năm hai Đại học, tôi được một người bạn mời đến học nhóm học Kinh Thánh. Nhóm này gặp nhau mỗi tuần một lần trong phòng của sinh viên và họ đang học một sách trong Tân Ước. Họ gặp nhau khoảng một tiếng để chia sẻ thảo luận về một sách trong Tân Ước. Tôi còn nhớ ấn tượng đầu tiên khi tôi tham dự nhóm học KT đó. Tôi đã bị sốc khi thấy những người trẻ tuổi cỡ tôi đang đọc Cựu Ước bằng cặp mắt của những người trưởng thành và thảo luận một cách nghiêm túc. Điều đó để lại trong tôi một ấn tượng sâu sắc tuyệt vời.

Lúc đó, tôi không có quyển KT nào nên phải xem chung với một người khác. Tôi ấn tượng đến nỗi nói: "Tôi sẽ tiếp tục tham dự nhóm học KT này." Vì vậy, nội tuần hôm đó, tôi đã tìm mua một quyển KT. Ở nhà, chúng tôi tất nhiên là có KT nhưng tôi không đem theo đến Berkeley. Và vì không biết gì về các bản dịch KT khác nhau, tôi đã chọn nhầm một bản King James. Tuần sau đó, khi tôi quay trở lại nhóm học, họ nói: "Chúng tôi không dùng bản dịch đó mà dùng bản dịch RSV". Tôi lại phải ra ngoài và mua một cuốn KT khác. Và dù chưa là một Cơ Đốc Nhân nhưng tôi mua đến hai cuốn KT trong vòng một tuần. Tôi đã có bản dịch RSV và bắt đầu tham dự thường xuyên với nhóm nhỏ đó.

Xuân năm đó, tôi đã tham gia vào nhóm sinh viên Hội thánh First Presbyterian tại Berkeley, và tôi tham dự một cuộc hội nghị mùa hè bên bờ Hồ Tahoe với hai diễn giả là Edward John Carnell và Robert Boyd Munger. Tôi sẽ không bao giờ quên bước ngoặt cuộc đời khi tại cuộc hội nghị, Bob Munger nói: "khi bạn tin vào sự cao trọng thật của Chúa Jesus có nghĩa bạn đã sẵn sàng để trở thành một Cơ Đốc Nhân". Ông nói điều đó với cả nhóm, không riêng gì tôi nhưng dường như những lời đó là dành cho tôi. Tôi còn nhớ tôi đã đi về phía hồ và quyết định rằng tôi cần tin vào sự cao trọng thật của Chúa Jêsus.

Điều này diễn ra vào năm thứ ba Đại học của tôi. Khi tôi trở lại Berkeley, tôi tăng trưởng rất nhanh chóng.

Trong suốt cùng thời gian đó, tôi trở nên năng động hơn trong nhóm học KT. Chúng tôi đã từng chứng kiến những điều lạ lùng xảy ra vào cuối năm tư Đại học ở Cali. Chúng tôi đã thấy hầu như cứ mỗi tuần có một người trong Ký túc xá trở thành Cơ Đốc Nhân. Không biết điều đó xảy ra bằng cách nào. Họ chỉ đơn giản ra khỏi "nghe mộc" và Chúa tôn trọng chức vụ đó.

Vào giữa năm cuối Đại học, mặc dù tôi thuộc chuyên ngành khoa học chính trị, tôi vẫn bị kích động bởi những gì xảy ra trong nhóm học Kinh Thánh và qua những lần chứng đạo đến nỗi tôi nói với mục sư Bob Munger, "Mục sư biết không, điều này thật sự kích động tôi. Không biết liệu tôi có thể trở thành một mục sư được không". Ông đáp "Sao cậu không nộp đơn vào trường Princeton và tự xét xem".

Thế là tôi nộp đơn xin vào trường Cao đẳng thần học Princeton. Tôi dám chắc rằng tôi là một tân binh non trẻ nhất trong trường.

Hội thánh ở Berkeley đã sắp xếp cho Lynn Bolick, một người vũng vàng, ở chung phòng với tôi. Anh ấy đã giúp tôi rất nhiều trong năm đầu tại trường Princeton. Ở Princeton, tôi đã kinh nghiệm sự phục hưng xảy đến với mình. Tôi khám phá ra nhiều điều mà theo lý thuyết là rất quan trọng đối với tôi; tôi cũng phát hiện ra nhà truyền giảng vĩ đại nhất mà tôi đã từng biết là John A. Mackay. Tôi đã sống ba năm tuyệt vời ở Princeton và sau đó bước vào chức vụ. Nhưng điều đầu tiên xảy ra tại Ký túc xá Barrington đã để lại dấu ấn không phai cho tôi.

Trong những năm tháng ở tại Princeton, tất cả chúng tôi đều phải ra đi truyền giáo theo đội, điều mà tôi rất xem thường. Vì tôi cho rằng việc của tôi không phải là ở ngoài nhà thờ, đọc Kinh Thánh trong giờ thờ phượng, rồi nói chuyện với thanh niên, và ăn trưa với các gia đình. Chúng tôi đại diện cho trường thần học và tất nhiên ít hay nhiều gì thì chúng tôi đã làm rất tốt. Tôi từng hành 4 lần như vậy trước khi tôi định rút ra khỏi chương trình. Nhưng lần kế cuối trước khi tôi ra đi truyền giáo, là lần đến thị trấn Jenkin ở Philadenphia, tôi ăn trưa với gia đình Kelly. Vào lúc này, vô tình cậu con trai nhỏ của gia đình tên Glen, là sinh viên năm nhất của trường ĐH

Nếu tôi làm cho một người xem xét KT một cách nghiêm túc Tự KT sẽ làm công việc thuyết phục của mình.

Princeton có mặc ở nhà và lúc này tôi thực sự tin vào những cuộc gặp gỡ lạ lùng từ Thiên Thượng. Tôi đã reo lên: "Ồ, em học trường Princeton hả? Anh cũng là sinh viên khoa thần học của Princeton đây. Thật thú vị quá! Chúng ta phải họp nhóm tại đó thôi." Glen hưởng ứng: "Tuyệt đấy anh ạ". Theo đó, tuần sau, chúng tôi họp nhau tại trường và tôi nói với Glen, "Em biết không, khi anh còn ở Berkeley, anh có tham gia một nhóm học KT nhỏ và điều đó thật sự có ý nghĩa rất lớn với anh. Nhưng ở Princeton này thì chẳng có lớp học KT nào cả. Em có nghĩ các cậu trai khác trong trường mình sẽ thích thú với việc đó không?" Câu trả lời: "Em sẽ hỏi lại đứa bạn chung phòng" Và kết quả là chúng tôi có một lớp KT nhỏ tại Princeton.

Sau đó có đến 7 nhóm nhỏ như vậy và tôi không thể tham gia tất cả vì những nhóm khác bắt đầu mời tôi đến giúp đỡ họ. Và đó là chức vụ của tôi trong suốt 3 năm học tại Princeton. Các nhóm gặp nhau thường vào lúc 10h tối, 6h sáng, hay 4h30 chiều trong khoảng 1 tiếng. Và tôi tổ chức một lớp học KT đơn giản gần như là qui nạp y theo khuôn mẫu của lớp KT ở Berkeley, nghiên cứu các sách trong Tân Ước. Tôi chỉ đơn giản xem xét các đoạn KT với những sinh viên khác và cố để hiểu được đoạn KT muốn nói điều gì. Và ở đây tôi đã khám phá ra được một điều y như hồi ở Berkeley, đó là: Nếu tôi dành thời gian xem xét đoạn KT cùng với một ai, thì sớm hay muộn tôi sẽ giành được sự chú ý của người đó. Tôi gọi đây là các nhóm Nghiên Cứu KT. Tôi không thích cụm từ: "Nhóm nghiên cứu truyền giáo". Có lần, khi tôi trò chuyện với một vài lãnh đạo sinh viên liên ĐH, tôi phát biểu: "Đừng gọi nhóm học KT của các bạn là 'nhóm học KT Truyền giáo' mà gọi là 'nhóm nghiên cứu KT'." Sao lại phải gán thêm gánh nặng cho lớp học KT? Chúng ta học KT bởi vì KT đáng được nghiên cứu và để Chúa làm công tác truyền giáo nếu Ngài muốn. ngày nay ở miền Bắc California, ĐH Liên Hữu gọi các nhóm học KT này là các nhóm nghiên cứu KT.

Tôi đã chứng kiến một số bạn trẻ tại Princeton trở nên Cơ Đốc Nhân qua các lớp học KT như thế này. Tôi không bao giờ đặt áp lực hay thực hiện một sự chuyển đổi lớn lao nào để cố gắng khiến họ thành Cơ Đốc Nhân, điều đó chỉ đến như nó phải đến mà thôi. Phát hiện này đã cơ bản định hình nên toàn bộ phong cách trong chức vụ cũng như phương pháp thần học của tôi. Thật lòng mà nói thì chức vụ của tôi ở Seattle, Manila, Berkeley đều xây dựng trên một tiền đề cơ bản là: nếu tôi làm cho một người xem xét KT một cách nghiêm túc, tự KT sẽ làm công việc thuyết phục của mình. Nguyên tắc này đã giúp tôi giải tỏa rất nhiều áp lực và tôi không phải nỗ lực sắp xếp những chương trình thật hay thật công phu. Tất cả những gì tôi làm là khiến cho người ta suy nghĩ về KT, dù đôi khi điều đó cần một chút thủ thuật. Tôi cam đoan rằng hệ thống thần học tốt nhất luôn là hệ thống bắt đầu bằng KT. Không cần phải đưa ra những câu hỏi tầm cỡ thế giới và rồi cố gắng xem xét liệu có tìm thấy điều trong KT để nói với thế giới không, mà tốt hơn là rút ra những luận lý từ KT và đem chúng đối chiếu với thế giới.

Trong hai tuyển tập đáng chú ý của Helmut Thielecke "Đạo Đức Thần Học", tác giả đã rút ra sự khác biệt giữa thần học của Paul Tillich và của Karl Barth, và ông đã dùng phương pháp cực kì đơn giản này để đối chiếu hai phương pháp thần học trên. Ông đã chỉ ra Paul Tillich, người chủ yếu quan tâm đến sự tương quan đã bắt đầu với các phạm trù của thế giới. Điều đó giải thích tại sao thần học của ông cơ bản thuộc thuyết hiện sinh và sự suy đoán. Paul Tillich bắt đầu với các phạm trù của thế giới, rồi đặt ra những câu hỏi về sự hiện hữu và tiến dần đến các hàm ý thần học theo các phạm trù đó. Thielecke cũng chỉ ra về phía Karl Barth thì ngược lại, bắt đầu với KT và tiến dần đến thế giới để xem xung đột xảy ra ở đâu. Thielecke dùng bản tuyên ngôn Barmen của Karl Barth, đồng tác giả với Martin Niemoller và Wilhelm Niemoller viết năm 1934 như là một ví dụ cho mô hình thần

học của mình. Điều thú vị đáng lưu ý là cứ mỗi bài viết trong bảy bài luận của cuốn tuyên ngôn Barmen đều bắt đầu bằng một câu KT và dời chuyển từ KT sang thế gian. Ví dụ, bài 1 bắt đầu với Giăng 14: "Ta là đường đi, chân lí, và sự sống, chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha." Sau đó là bài luận Chúa Jesus là ngôi lời duy nhất mà chúng ta phải vâng theo cả khi sống và chết. Và tiếp đến là phủ định: "Chúng ta không chấp nhận học thuyết sai lầm rằng ngoài Chúa Jesus còn có ngôi lời khác ngang bằng để chúng ta nghe và vâng theo." Lưu ý rằng Barth đã bắt đầu bằng KT, rồi chuyển đến việc Đức Quốc Xã năm 1934 và nhận ra sự xung đột. Ông không bắt đầu với những sự kiện hiện hữu để rồi cố gắng suy diễn những tương quan có thể có. Hay nói cách khác, ông đã bắt đầu với tư cách một nhà thần học Kinh Thánh. Barth với tư cách một nhà thần học đã trải qua từng một hành trình: bắt đầu với bản Romanbrief, bình chú những bản dịch La mã và rồi tiếp tục đến thần học có hệ thống.

Theo cách thần học và nguyên tắc, tôi đã bị thuyết phục qua kinh nghiệm cá nhân với các nhóm học KT. Tôi cho rằng đó là lý do tại sao tôi trở thành một nhà thần học cứng nhắc hơn là một nhà nghiên cứu thần học mềm mại, có hệ thống. Tôi bị thuyết phục bằng cách truyền giáo tốt nhất là phát triển từ những buổi thảo luận đơn giản trong một lớp nghiên cứu KT, nơi mà bạn hầu như không nhận thức được rằng mình đang thi hành công tác truyền giáo. Toàn bộ quan niệm của tôi về truyền giáo là có hàng ngàn bước đơn giản diễn ra trong tình bạn, hay trong những bối cảnh tự nhiên để bạn truyền giáo. Hầu hết những người được cứu ở Berkeley là nhờ những nhóm học nhỏ, những nhóm nghiên cứu KT, nhóm cầu nguyện, từ những mối quan hệ mà qua đó người ta có cơ hội quan sát cách các Cơ Đốc Nhân suy nghĩ và yêu thương nhau, quan sát các nếp sống mỗi ngày của các Cơ Đốc Nhân đó và rồi khêu gợi tình tò mò của họ, họ sẽ tìm hiểu và trở thành Cơ Đốc Nhân.

Cuối cùng qua một chặng đường dài, tôi nhận ra việc giảng dạy có ý nghĩa nhất là giảng giải Kinh.

Cuối cùng qua một chặng đường dài, tôi nhận ra việc giảng dạy có ý nghĩa nhất là giảng giải Kinh. Tôi cho rằng tôi nợ bạn một lời định nghĩa về giảng giải kinh. Tôi đã cải tiến phần nào định nghĩa của tôi so với lần đầu tôi viết về nó trong một bài luận về Thần Học, Tin Tức và những lưu ý. Đó là những bản tin đầu tiên về những cảm nhận của tôi trong đề tài này. Trong bài viết đó, tôi đã đưa ra một định nghĩa cho việc giảng dạy KT, về cơ bản là: như tôi đã nhận thấy giảng giải Kinh Thánh là nhiệm vụ giúp cho một đoạn Kinh Thánh trong Cựu hay Tân Ước tự bày tỏ quan điểm trong toàn bộ bằng chứng Phúc Âm của Chúa Jesus và để xác nhận rằng thông điệp đó đầy sức thuyết phục và cấp bách cho con người ngày nay. Giảng dạy không chỉ đơn giản là nói những gì KT nói mà phải nêu được ý nghĩa của đoạn KT.

Như tôi nhận thấy, điều này đòi hỏi mục sư hay các giáo sư phải trải qua một hành trình từ việc hiểu đoạn KT đến khẳng định những hàm ý tín điều. Đó chính là giảng kinh và tôi tin chắc rằng đó là điều hội thánh cần. Tôi cam đoan đó là điều mang tính thuyết phục nhất. Tôi rất quan tâm đến việc giảng dạy luân lý có liên quan, nhưng tôi thật sự tin rằng cách giảng dạy luân lý tốt nhất đến từ KT.

Tôi sắp kết thúc một điểm tích cực, nhưng xin cho tôi một phút tiêu cực. Để tôi phản ánh lại những gì mà tôi gọi là khủng hoảng trong việc giảng dạy đương thời. Đối với tôi, dường như đây là sự khủng hoảng trong việc giảng và dạy của hội thánh ngày hôm nay. Ở đây, tôi không chỉ nói về khủng hoảng trào lưu thần học chính thống hay chủ nghĩa thần học tự do.

Đó là sự khủng hoảng với toàn thể các hội thánh, một sự khủng hoảng trong giảng dạy. Và theo tôi, đó là một trong những lí do thành lập Ủy Ban Giảng Giải Kinh.

Theo tôi, có 2 hình thức khủng hoảng chính yếu. Hình thức thứ nhất là cuộc khủng hoảng mà theo mô tả của tôi là sự chi phối của chủ đề trong giảng dạy. Tôi nghĩ rằng ngày nay, hầu hết những bài giảng trong hội thánh đều theo chủ đề. Điều đó theo tôi có nghĩa là tuyên cáo này bắt nguồn từ những chủ đề lớn về niềm tin được giải thích và minh họa những thính giả không trông thấy và khám phá được chủ đề này vì họ chỉ lướt qua bề nổi của đoạn KT. Họ chỉ đơn giản nghe một vị truyền đạo hay vị giáo sư nào đó nói rằng: "Đây là điều chúng tôi tin". Thính giả không biết điều đó đến từ đâu hay có khám phá điều đó cho chính họ không. Họ chỉ đơn giản ngồi nghe và đó là sự chi phối chủ đề trong giảng dạy. Mục sư thường nói: "Chúa yêu anh chị em". Nhưng người nghe không tìm kiếm điều đó trong KT. Họ không đi đến chỗ thấy được điều đó đến từ KT; Họ chỉ đơn giản nghe nói về nó.

Tôi đang cố gắng khoan dung đến mức có thể đối với tình huống tôi cho là tiến thoái lưỡng nan trong cách giảng dạy hiện đại, nhưng sứ điệp về Phúc Âm phải xuất phát từ 3 nguồn chính yếu.

(1) Thứ nhất là việc của người mục sư và giáo sư. Hay nói cách khác, gánh nặng từ Chúa mà người mục sư cảm nhận được là nguồn gốc của thông điệp: đó là điều mà tôi cảm nhận được trên nền tảng bước đi cá nhân với Chúa.

(2) Nguồn gốc thứ 2 của sứ điệp giảng dạy là dựa trên kinh nghiệm của người mục sư. Tôi có hơi lo lắng về điều quyền rũ mới mẻ này trong các trường thần

học của mỹ là cách giảng mang tính kể chuyện, cách mà bạn kể câu chuyện của mình rồi cho rằng đã truyền đạt Phúc Âm đến người khác. Điều này nghĩa là những kinh nghiệm của người mục sư, việc ông bước đi với Chúa trong tuần, giờ trở thành nguồn của thông điệp. Bạn càng kể hay bao nhiêu thì người ta càng xin chữ ký bạn nhiều bấy nhiêu. Bạn còn nhớ lời thoại trong vở kịch Mass Appeal không? Đó là đoạn linh mục Tim nói với Mark, cậu học sinh trường dòng và cũng là người không mấy ấn tượng với bài giảng của linh mục Tim: "Con không thích bài giảng của ta phải không?" Mark trả lời: "Thưa cha, không ạ". Và linh mục Tim nói rằng: "Con không biết người ta vẫn thường xin chữ ký của ta sau mỗi bài giảng sao? Họ xin ta chữ ký đấy!" Cha Tim là một người kể chuyện điều luyện. Thông điệp của ông đến từ sự đồng hành của ông với Chúa trong suốt tuần.

(3) Nguồn thứ 3 và có thể là nguy hiểm nhất so với tất cả các nguồn trên là cái mà tôi gọi là ý nghĩa của lễ thật Cơ Đốc chung mà có lẽ mọi người đều phải biết, nhưng không ai thật sự khám phá ra được. Tất cả chúng ta đều biết về những lễ thật tuyệt diệu, nhưng những điều này đã trở nên mờ ảo làm sao trong tín ngưỡng của công dân: cụ thể là những Cơ Đốc Nhân trẻ tuổi không biết những lễ thật đó ở đâu ra.

Tôi xin nhắc lại: nguồn của sứ điệp gồm 3 phần trong sự chi phối chủ đề của việc giảng dạy. Đầu tiên là gánh nặng riêng của mục sư, và tôi tạ ơn Chúa về gánh nặng đó. Nhiều khi gánh nặng đến từ Thánh Linh, tôi không nghi ngờ gì về điều đó. Điều thứ hai là kinh nghiệm của mục sư và thứ ba là cái mà tôi gọi là ý nghĩa chung về lễ thật Cơ Đốc mà ai cũng phải biết.

Giảng dạy không chỉ đơn giản là nói những gì KT nói mà phải nêu được ý nghĩa của đoạn KT

Tất cả những điều này gây nên sự thay đổi khó phát hiện từ Phúc Âm "extra nos" sang Phúc Âm "intra nos" và thảm họa thần học bắt đầu định hình. Mỗi quan tâm của Luther là Phúc Âm "extra nos"-Phúc Âm bên ngoài chúng ta, cùng với sự trọn vẹn riêng của nó. Có thể nghiên cứu điều này và kiểm tra nó. Đó là niềm tin lịch sử. Chúa đã phán và chúng ta có thể hiểu được. Nhưng khi điều đó trở nên huyền ảo Thì Phúc Âm trở thành kinh nghiệm bắt buộc. Tôi sẽ cho bạn một ví dụ về điều này.

Vài năm trước đây, tôi và gia đình đi du ngoạn và không thể đến nhà thờ, vì vậy chúng tôi nghe giảng trên radio. Vị mục sư giới thiệu rằng ông sẽ giảng về sự trông cậy và trưng dẫn một đoạn KT trong Roma đoạn 8. Điều này giúp tôi rất phần khích vì tôi rất thích sách này, đặc biệt là Roma đoạn 8. Đoạn KT đó nói về muôn vật thọ tạo đã bị bắt phục sự hư không. Hay nói cách khác, nó đã bị giao phó đến ranh giới không phải do quyết định của nó nhưng bởi quyết định của Chúa. Bạn có lẽ sẽ trông chờ đoạn KT nói rằng Chúa giao phó muôn vật vào ranh giới của sự đoán phạt, nhưng Phaolô đã làm độc giả phải ngạc nhiên. Những từ này thật ra là Chúa đã chuyển muôn vật vào ranh giới của sự trông cậy. Và đó là nơi từ "trông cậy" xuất hiện. Vị mục sư đã đọc đoạn KT vào lúc bắt đầu bài giảng và thành thật mà nói thì đó là một bài đọc cảm động nhất mà tôi từng nghe. Đó là một bài đọc tuyệt vời và tôi hầu như dính chặt với cái radio khi bài giảng bắt đầu.

Vị mục sư giảng về sự trông cậy, nhưng điều diễn ra là một chuỗi những giai thoại cảm động về cuộc đời ông, ông kể về những việc bất ngờ trong đời và cả những điều mà ông đã chứng kiến. Một trong những câu chuyện đó xúc động đến nỗi khiến tôi rơi nước mắt vì tôi là một người rất nhạy cảm.

Một vài điều bất ngờ đã được đem ra chia sẻ và rồi bài giảng kết thúc trong lời cầu nguyện

Tôi không muốn nói nhiều, nhưng tôi cực kỳ thất vọng. Không có một lúc nào trong suốt toàn bộ bài giảng mà ông mục sư nhắc đến đoạn KT trong RoMa. Không một lúc nào trong suốt bài giảng đoạn KT được phép nói lên một điều gì. Không có cách nào đoạn KT toả ra chút ánh sáng trong bài giảng. Thay vào đó, bài giảng là một ý thuật về kinh nghiệm riêng tư mà qua đó ông mục sư học được sự trông cậy trong cuộc sống.

Ann, con gái tôi đã hỏi tôi: "Ba ơi, ba nghĩ gì về bài giảng đó?" Tôi muốn nói vài điều tích cực bởi vì sau hết, chúng tôi cùng là mục sư phải đi đến chỗ gần bó với nhau. Tôi nói: "Ann à, ba phải nói với con một điều là một trong những minh họa của bài giảng đã khiến ba bật khóc". Và đó là sự thật. Nhưng điều đó không thỏa mãn con gái tôi, nó đã nói: "Ba biết không, con không thích bài giảng đó". Nó trả lời khi tôi hỏi tại sao những điều tôi trông cậy tôi sẽ không bao giờ quên." Theo con, điều sai lầm của bài giảng là mục sư đã nói: "Quý vị cần phải có sự trông cậy vì tôi có sự trông cậy". Và đó là sứ điệp của ông mục sư. Đó không phải là Phúc Âm". Con gái tôi đã tham dự rất nhiều nhóm học KT. Nó đã được giảng giải trong bản thảo nghiên cứu về sách Mác cũng như sách Habacuc của Paul Bye trong hai năm, vì vậy Ann đã đơn giản không chuẩn bị để nhận lấy điều đã nghe, vì nó cho là Phúc Âm phải đến từ KT.

Nó còn bực mình vì chính đoạn KT không có cơ hội để phát biểu. Trong tất cả các sách của Phaolô, đây là đoạn KT hay nhất về sự trông cậy và không một lần Phaolô được phép lên tiếng. Thay vào đó, chỉ là một chuỗi những câu chuyện xúc động.

Tin tôi đi, vào ngày đó, người ta chắc sẽ hỏi xin chữ ký của vị mục sư kia. Linh mục Tim cũng không thể làm tốt hơn thế. Không còn cách nào kể hay hơn.

Bi kịch của bài giảng không phải là bi kịch của chính thống, vì nó là một bài giảng chính thống. Bi kịch của bài giảng là người nghe không có cơ hội để hiểu và khám phá sự trông cậy xây dựng trên KT, trên Phúc Âm. Họ chỉ nghe sự trông cậy qua kinh nghiệm của vị mục sư.

Tôi cần hỏi bạn một câu hỏi lớn. Trong tuần này, nếu bạn có một kinh nghiệm, có lẽ đến từ Thánh linh, có thể là một giấc mơ hay khái tượng, liệu bạn có giảng về điều đó vào chủ nhật không? Nếu bạn theo truyền thống cải cách, bạn sẽ không làm điều đó. Có thể bạn cảm thấy được an ủi với những kinh nghiệm của mình, nhưng bạn đang giảng Phúc Âm. Phúc Âm và kinh nghiệm là hai điều khác biệt. Kinh nghiệm có thể là bằng chứng của Phúc Âm, và là những nhà truyền đạo, chúng ta dùng kinh nghiệm như những minh họa giúp kết nối chúng ta với người nghe. Những minh họa và những câu chuyện của cuộc đời bạn cần dành cho điều đó. Nhưng chúng không phải là sứ điệp. Nếu minh họa trở thành sứ điệp thì sẽ chẳng còn sự liên kết nào giữa người nghe và KT nữa. Thực ra, nó khiến người ta chệch khỏi KT. Thời điểm nào bạn không trông cậy hoặc khi nào bạn không quan tâm? Kinh nghiệm, minh họa, những câu chuyện cuộc đời không chưa đủ. Tạ ơn Chúa về cuộc đời của Mẹ Terasa nhưng bà không phải là Phúc Âm. Tình yêu lớn lao của bà không phải là Tin Lành, nhưng Tin Lành là chính Chúa Jesus. Phúc Âm là "extra nos". Phúc Âm ở trong KT và còn điều gì tuyệt vời hơn khi một người khám phá được sự trông cậy từ KT. Và rồi những minh họa phù hợp một cách tuyệt vời.

Tôi sẽ cho một ví dụ khác về vấn đề này. Theo xu hướng ngày nay, có nhiều mục sư không thể giảng mà không rập khuôn nhấn mạnh những lễ thật quý báu nhất của niềm tin Cơ Đốc. Điều này dường như thường xảy ra vì họ thấy rằng họ phải đem mọi người đến một quyết định nào đó. Như vậy, mục sư sẽ giảng một đoạn trong KT cách hoàn hảo, dành cho KT cơ hội lên tiếng. Sau đó, vị mục sư dành ra năm phút cuối của bài giảng và thảo luận những cụm từ máy móc không đi qua tâm trí của mục sư lẫn người nghe. Không, lúc đó mọi người đã đặt giấy xuống và họ biết rằng họ và bài giảng đã đến bến.

Khi bạn kết thúc nói về điều gì trong KT, hãy dừng lại.

Như tôi đã từng nói, tôi cho rằng sự khủng hoảng trong việc giảng dạy ngày nay là sự chi phối chủ đề trong giảng dạy. Sự nguy hiểm đối nghịch là cái mà tôi gọi là sự giảng giải không mang tính sử đồ, khi mà kết quả nghiên cứu được mang ra chia sẻ nhưng không mang tính khẩn cấp, không có hồn, cũng không có ý thức gánh nặng nào từ Chúa. Đôi khi, người ta tự bào chữa rằng: "Tôi đã nói lễ thật cho họ. Tôi đã rao truyền Phúc Âm cho họ rồi." Nhưng trong thuyết giáo là giảng dạy, bạn nên nhớ rằng nếu bạn chỉ nêu quan điểm không có nghĩa là bạn đã giải thích quan điểm đó cách cặn kẽ. Nhiệm vụ của giảng dạy là giải thích cặn kẽ quan điểm và khiến quan điểm gắn chặt vào người nghe. Làm được điều đó đòi hỏi chuyên nghiệp và có kỹ năng. Cuối cùng là đòi hỏi sự bày tỏ mẫu nhiệm của Thánh Linh để củng cố Phúc Âm và KT.

Cách tốt nhất khiến cho một quan điểm trở nên bám chặt vào người nghe là để cho họ tự khám phá ra nó. Công việc của việc giảng giải kinh là giúp cho người ta hiểu: "À, đoạn KT này nói về điều đó. Tôi biết nó nằm ở đâu.

Tôi đã tìm ra...Tôi đã thấy rồi." Nói cách khác, mục đích của việc giảng giải kinh là để cho một đoạn trích trong Tân hay Cựu Ước tự nói lên quan điểm của nó.

Tôi thực sự nghĩ rằng đó là cách giảng dạy mà Hội thánh cần. Tôi cũng thừa nhận không phải lúc nào Hội thánh cũng muốn được giảng dạy theo cách đó, nhưng tôi tin rằng cách giảng dạy đó cần thiết cho Hội thánh.

Tôi khích lệ và ủng hộ các bạn, là các mục sư, tham gia vào các nhóm học KT nhỏ. Như tôi đã nói với lớp KT của tôi hôm nay rằng: "Quy luật đầu tiên để trở thành một người truyền thông là tránh xa nguyên tắc của Peter." Nơi mà một người được nâng lên cao khỏi điểm bắt lực của họ. Trong việc giảng dạy, chúng ta phải hết sức cẩn thận về điều đó. Tại sao bạn không dạy một lớp truyền thông cho thanh niên? Tại sao bạn không tham gia vào một nhóm học KT với một vài người mà bạn chịu trách nhiệm? Sao bạn không để mình được nâng cao hơn trên những điều bạn đã học và đặt mình trong đoạn KT đó mà không chỉ đơn giản là giảng về nó? Tôi tán thành việc chính chúng ta và dân sự chúng ta khởi động các nhóm nghiên cứu KT nhỏ trong hội thánh hay trong đời thường.

Cuối cùng, tôi tán thành mục tiêu giảng dạy nghiêm túc trong việc giảng dạy thường nhật. Chân thành mà nói, tôi tin rằng việc giảng giải kinh tốt nhất là khi bạn mời người khác dành một khoảng thời gian dài cùng suy nghĩ với bạn, qua tư liệu nguyên văn, qua một cuốn sách hay xuyên suốt toàn bộ KT. Hãy khích lệ dân sự nói chuyện bạn. Tôi đang đọc lá thư thứ nhì của Phaolô gửi cho người Thêsalônica.

Đây là các sách đầu tiên trong Tân Ước mà Phaolô viết từ Athen cho hội thánh ở Thêsalônica, lúc này là thủ đô nước Maxêdoan. Phaolô viết hai lá thư cho hội thánh này khi họ đang bối rối bởi một số quan điểm về sự tái lâm của Chúa, nhưng ông vẫn tỏ lòng kính trọng họ qua việc nhờ họ cầu thay giúp. Đoạn KT này trích trong II Thêsalônica 3: "Thưa anh chị em, sau cùng, hãy cầu nguyện cho chúng tôi để lời Chúa được truyền bá nhanh chóng và được tôn vinh như ở giữa anh chị em vậy." Tôi rất thích dòng này; đó là bí quyết của việc giảng dạy. Nhưng trên tất cả là Đức Thánh Linh sẽ sử dụng chúng ta và chúng ta cần cầu xin điều đó cho tất cả mọi người.

Mục sư Earl Palmer hầu việc Chúa ở hội thánh First Presbyterian tại Berkeley, California từ năm 1970, sau đó phục vụ trong các hội thánh ở Philipin, Seattle và Washington. Là một tác giả có ấn phẩm xuất bản rộng

"Phúc Âm và kinh nghiệm là hai điều khác biệt."

"Nhiệm vụ của giảng dạy là giải thích cặn kẽ quan điểm và khiến quan điểm gắn chặt vào người nghe."